

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết
của Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Tiền Giang
thuộc lĩnh vực Hộ tịch**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung (*16 thủ tục*) thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Tiền Giang thuộc lĩnh vực Hộ tịch. (*Nội dung các thủ tục hành chính được chuyển qua Văn phòng điện tử*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế:

- Lĩnh vực Hộ tịch của Quyết định số 3580/QĐ-UBND ngày 29/11/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Tiền Giang đã chuẩn hóa về nội dung trong lĩnh vực Hộ tịch và bồi thường nhà nước;

- Quyết định số 779/QĐ-UBND ngày 03/4/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KS TTHC);
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT.

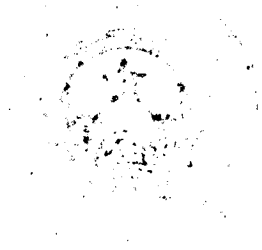
12/5



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Chanh Đức



**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TIỀN GIANG
THUỘC LĨNH VỰC HỘ TỊCH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3358/QĐ-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2017
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang)*

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

**Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền
giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Tiền Giang
thuộc lĩnh vực Hộ tịch**

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
1	T-TGG- 286592-TT	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài	Nghị quyết số 14/2017/NQ- HĐND ngày 14/7/2017
2	T-TGG- 286593-TT	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	nt
3	T-TGG- 286594-TT	Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài	nt
4	T-TGG- 286595-TT	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	nt
5	T-TGG- 286596-TT	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài	nt
6	T-TGG- 286597-TT	Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài	nt
7	T-TGG- 286598-TT	Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài	nt
8	T-TGG- 286599-TT	Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài	nt
9	T-TGG- 286600-TT	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	nt
10	T-TGG- 286601-TT	Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc	nt
11	T-TGG- 286602-TT	Ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch)	nt



12	T-TGG-286603-TT	Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	nt
13	T-TGG-286604-TT	Ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	nt
14	T-TGG-286605-TT	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài	nt
15	T-TGG-286635-TT	Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài	nt
16	T-TGG-286591-TT	Cấp bản sao Trích lục hộ tịch	

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài

1	Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.</p> <p>Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện</p> <p>Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra các giấy tờ để đối chiếu thông tin trong Tờ khai và tính hợp lệ của các giấy tờ trong hồ sơ do người yêu cầu nộp, xuất trình.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì công chức viết Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trong đó ghi rõ ngày, giờ trả kết quả để trao cho người nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện theo địa chỉ người gửi.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hoàn thiện thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện theo quy định. Trường hợp không thể bổ sung, hoàn thiện hồ sơ ngay thì viết Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, trong đó nêu rõ loại giấy tờ, nội dung cần bổ sung, hoàn thiện, ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên của người tiếp nhận để trao cho người nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện theo địa chỉ người gửi.</p> <p>Bước 3: Nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.</p> <p>* Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Sáng từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút, chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ từ thứ hai đến thứ sáu, riêng sáng thứ bảy từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút (trừ các ngày lễ, tết).</p>
2	Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại trụ sở của UBND cấp huyện hoặc gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính.
3	Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <p>* Xuất trình:</p> <p>- Bản chính hộ chiếu hoặc chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người có yêu cầu đăng ký khai sinh;</p>

		<ul style="list-style-type: none">- Giấy tờ chứng minh nơi cư trú để xác định thẩm quyền đăng ký khai sinh.- Giấy chứng nhận kết hôn nếu cha, mẹ đã đăng ký kết hôn.- Trường hợp trẻ em sinh ra ở nước ngoài về cư trú tại Việt Nam thì xuất trình giấy tờ chứng minh việc trẻ em nhập cảnh (hộ chiếu, giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế có dấu xác nhận nhập cảnh của cơ quan quản lý xuất, nhập cảnh) và giấy tờ chứng minh việc trẻ em cư trú tại Việt Nam (văn bản xác nhận của cơ quan công an có thẩm quyền). <p>Trường hợp gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính thì phải gửi kèm theo bản sao có chứng thực các giấy tờ phải xuất trình nêu trên.</p> <p>Lưu ý: Đối với công dân Việt Nam, giấy tờ chứng minh nơi cư trú và Giấy chứng nhận kết hôn chỉ xuất trình trong giai đoạn chuyển tiếp.</p> <p>* Nộp:</p> <ul style="list-style-type: none">- Tờ khai đăng ký khai sinh theo mẫu quy định.- Giấy chứng sinh. <p>Trường hợp không có Giấy chứng sinh thì nộp văn bản của người làm chứng xác nhận về việc sinh; nếu không có văn bản của người làm chứng thì phải có giấy cam đoan về việc sinh.</p> <p>Trường hợp trẻ em sinh ra tại nước ngoài thì nộp Giấy chứng sinh hoặc giấy tờ khác do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp xác nhận về việc trẻ em được sinh ra ở nước ngoài và quan hệ mẹ - con (nếu có);</p> <ul style="list-style-type: none">- Trường hợp cha hoặc mẹ hoặc cả cha, mẹ là người nước ngoài thì phải nộp văn bản thỏa thuận của cha, mẹ về việc lựa chọn quốc tịch cho con. Trường hợp cha, mẹ chọn quốc tịch nước ngoài cho con thì văn bản thỏa thuận phải có xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền của nước mà cha mẹ lựa chọn quốc tịch cho con.- Văn bản ủy quyền được công chứng hoặc chứng thực theo quy định. Trường hợp người được ủy quyền là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền thì văn bản ủy quyền không phải công chứng, chứng thực, nhưng phải có giấy tờ chứng minh mối quan hệ với người ủy quyền (trong trường
--	--	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------



		<p>hợp ủy quyền cho người khác thực hiện thay).</p> <p>* Lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp phải được hợp pháp hóa lãnh sự (trừ trường hợp được miễn hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định) và phải được dịch ra tiếng Việt và công chứng bản dịch hoặc chứng thực chữ ký người dịch theo quy định của pháp luật. - Trường hợp gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính thì phải gửi kèm theo bản sao có chứng thực giấy tờ chứng minh nhân thân, giấy tờ chứng minh nơi cư trú và giấy chứng nhận kết hôn (nếu cha, mẹ trẻ có đăng ký kết hôn). - Trường hợp pháp luật quy định giấy tờ xuất trình thì người tiếp nhận hồ sơ không được yêu cầu nộp thêm bản sao hoặc bản chụp của giấy tờ xuất trình. Người tiếp nhận có thể chụp một bản giấy tờ xuất trình hoặc ghi lại thông tin của giấy tờ xuất trình để lưu hồ sơ. <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>
4	Thời hạn giải quyết	Trong ngày làm việc, nếu nhận hồ sơ sau 15 giờ thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.
5	Đối tượng thực hiện TTHC	Cá nhân
6	Cơ quan thực hiện TTHC	<p>a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: UBND cấp huyện</p> <p>b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Tư pháp</p>
7	Kết quả thực hiện TTHC	Giấy khai sinh
8	Lệ phí (nếu có)	<p>75.000 đồng/ trường hợp.</p> <p>Miễn thu lệ phí đối với các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Đăng ký khai sinh cho trẻ em. - Đăng ký khai sinh cho Người cao tuổi. - Đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã: Bình Đông, Bình Xuân (thuộc thị xã Gò Công); Gia Thuận, Kiểng Phước, Phước Trung (thuộc huyện Gò Công

		<i>Đông) và 06 xã thuộc huyện Tân Phú Đông theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2016 - 2020.</i>
9	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Tờ khai đăng ký khai sinh
10	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có)	Không
11	Căn cứ pháp lý của TTHC	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - <i>Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.</i>

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ KHAI SINH

Kính gửi: ⁽¹⁾

Họ, chữ đệm, tên người yêu cầu:.....

Giấy tờ tùy thân: ⁽²⁾

Nơi cư trú: ⁽³⁾

.....

Quan hệ với người được khai sinh:

Đề nghị cơ quan đăng ký khai sinh cho người dưới đây:

Họ, chữ đệm, tên:

Ngày, tháng, năm sinh: ghi bằng chữ:.....

.....

Nơi sinh: ⁽⁴⁾

Giới tính:..... Dân tộc: Quốc tịch:

Quê quán:

Họ, chữ đệm, tên người mẹ:

Năm sinh⁽⁵⁾: Dân tộc: Quốc tịch:

Nơi cư trú: ⁽³⁾

.....

Họ, chữ đệm, tên người cha:

Năm sinh⁽⁵⁾: Dân tộc: Quốc tịch:

Nơi cư trú: ⁽³⁾

.....

Tôi cam đoan nội dung đề nghị đăng ký khai sinh trên đây là đúng sự thật, được sự thỏa thuận nhất trí của các bên liên quan theo quy định pháp luật.

Tôi chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung cam đoan của mình.

Làm tại:, ngày tháng năm

Người yêu cầu

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên)

.....

Chú thích:

(1) Ghi rõ tên cơ quan đề nghị thực hiện việc đăng ký khai sinh

(2) Ghi rõ thông tin về giấy tờ tùy thân của người đi đăng ký (ghi số, cơ quan cấp, ngày cấp hộ chiếu, chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ hợp lệ thay thế)

Ví dụ: Chứng minh nhân dân số 001089123 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 20/10/2014.

(3) Ghi theo địa chỉ đăng ký thường trú; nếu không có nơi đăng ký thường trú thì ghi theo địa chỉ đăng ký tạm trú; trường hợp không có nơi đăng ký thường trú và nơi đăng ký tạm trú thì ghi theo địa chỉ đang sinh sống.

(4) Trường hợp sinh tại cơ sở y tế thì ghi rõ tên cơ sở y tế và địa danh hành chính

Ví dụ: - Bệnh viện Phụ sản Hà Nội

- Trạm y tế xã Đình Bảng, huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Trường hợp sinh ra ngoài cơ sở y tế thì ghi địa danh của 03 cấp hành chính (xã, huyện, tỉnh), nơi sinh ra.

Ví dụ: xã Đình Bảng, huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

(5) Ghi rõ ngày, tháng, năm sinh của cha, mẹ.

2. Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân

1	Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.</p> <p>Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.</p> <p>Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra các giấy tờ để đối chiếu thông tin trong Tờ khai và tính hợp lệ của các giấy tờ trong hồ sơ do người yêu cầu nộp, xuất trình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì công chức viết Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trong đó ghi rõ ngày, giờ trả kết quả để trao cho người nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện theo địa chỉ người gửi. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hoàn thiện thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện theo quy định. Trường hợp không thể bổ sung, hoàn thiện hồ sơ ngay thì viết Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, trong đó nêu rõ loại giấy tờ, nội dung cần bổ sung, hoàn thiện, ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên của người tiếp nhận để trao cho người nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện theo địa chỉ người gửi. <p>Bước 3: Nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.</p> <p>* Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Sáng từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút, chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ từ thứ hai đến thứ sáu, riêng sáng thứ bảy từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút (trừ các ngày lễ, tết)</p>
2	Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại trụ sở của UBND cấp huyện hoặc gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính.
3	Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <p>* Xuất trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bản chính hộ chiếu hoặc chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người có yêu cầu đăng ký khai sinh (giấy tờ tùy thân).

- Giấy tờ chứng minh nơi cư trú trước khi xuất cảnh để xác định thẩm quyền đăng ký khai sinh.

Trường hợp gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính thì phải gửi kèm theo bản sao có chứng thực các giấy tờ phải xuất trình nêu trên.

*** Nộp**

- Tờ khai đăng ký khai sinh theo mẫu quy định.

- Văn bản cam đoan về việc chưa được đăng ký khai sinh.

- Bản sao toàn bộ hồ sơ, giấy tờ của người yêu cầu hoặc hồ sơ, giấy tờ, tài liệu khác trong đó có thông tin liên quan đến nội dung khai sinh, gồm: Giấy chứng minh nhân dân, Thẻ căn cước công dân hoặc Hộ chiếu; Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú, giấy tờ chứng minh về nơi cư trú; Bằng tốt nghiệp, Giấy chứng nhận, Chứng chỉ, Học bạ, Hồ sơ học tập do cơ quan đào tạo, quản lý giáo dục có thẩm quyền cấp hoặc xác nhận; Giấy tờ khác có thông tin về họ, chữ đệm, tên, ngày, tháng, năm sinh của cá nhân; Giấy tờ chứng minh quan hệ cha con, mẹ con.

Người yêu cầu đăng ký khai sinh có trách nhiệm nộp đầy đủ bản sao các giấy tờ nêu trên (nếu có) và phải cam đoan đã nộp đủ các giấy tờ mình có. Trường hợp người yêu cầu đăng ký khai sinh cam đoan không đúng sự thật, cố ý chỉ nộp bản sao giấy tờ có lợi để đăng ký khai sinh thì việc đăng ký khai sinh không có giá trị pháp lý.

- Văn bản ủy quyền theo quy định của pháp luật trong trường hợp ủy quyền thực hiện việc đăng ký khai sinh. Trường hợp người được ủy quyền là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền thì văn bản ủy quyền không phải công chứng, chứng thực, nhưng phải có giấy tờ chứng minh mối quan hệ với người ủy quyền.

*** Lưu ý:**

- Trường hợp pháp luật quy định giấy tờ xuất trình thì người tiếp nhận hồ sơ không được yêu cầu nộp thêm bản sao hoặc bản chụp của giấy tờ xuất trình. Người tiếp nhận có thể chụp một bản giấy tờ xuất trình hoặc ghi lại thông tin của giấy tờ xuất trình để lưu hồ sơ.

- Các giấy tờ, tài liệu làm cơ sở để đăng ký khai sinh:

+ Giấy chứng minh nhân dân, Thẻ căn cước công

		<p>dân hoặc Hộ chiếu;</p> <ul style="list-style-type: none"> + Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú, giấy tờ chứng minh về nơi cư trú; + Bằng tốt nghiệp, Giấy chứng nhận, Chứng chỉ, Học bạ, Hồ sơ học tập do cơ quan đào tạo, quản lý giáo dục có thẩm quyền cấp hoặc xác nhận; + Giấy tờ khác có thông tin về họ, chữ đệm, tên, ngày, tháng, năm sinh của cá nhân; + Giấy tờ chứng minh quan hệ cha con, mẹ con. <p>- Trường hợp gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính thì phải gửi kèm theo bản sao có chứng thực giấy tờ chứng minh nhân thân và giấy tờ chứng minh nơi cư trú (trong giai đoạn chuyển tiếp).</p> <p>- Giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp phải được hợp pháp hóa lãnh sự (trừ trường hợp được miễn hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định) và phải được dịch ra tiếng Việt và công chứng bản dịch hoặc chứng thực chữ ký người dịch theo quy định của pháp luật.</p> <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
4	Thời hạn giải quyết	<p>Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.</p> <p>Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 13 ngày làm việc (không tính thời gian gửi văn bản yêu cầu xác minh và thời gian gửi văn bản trả lời kết quả xác minh qua hệ thống bưu chính).</p>
5	Đối tượng thực hiện TTHC	Cá nhân
6	Cơ quan thực hiện TTHC	<p>a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: UBND cấp huyện.</p> <p>b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Tư pháp</p>
7	Kết quả thực hiện TTHC	Giấy khai sinh
8	Lệ phí (nếu có)	<p>75.000 đồng/ trường hợp.</p> <p>Miễn thu lệ phí đối với các trường hợp sau:</p> <p>- Người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.</p>

		<p>- Đăng ký khai sinh cho trẻ em.</p> <p>- Đăng ký khai sinh cho Người cao tuổi.</p> <p>- Đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã: Bình Đông, Bình Xuân (thuộc thị xã Gò Công); Gia Thuận, Kiểng Phước, Phước Trung (thuộc huyện Gò Công Đông) và 06 xã thuộc huyện Tân Phú Đông theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2016 - 2020.</p>
9	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Tờ khai đăng ký khai sinh
10	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có)	Trường hợp người Việt Nam định cư ở nước ngoài, chưa được đăng ký khai sinh nhưng có hồ sơ, giấy tờ cá nhân (bản chính hoặc bản sao được chứng thực hợp lệ) như: Hộ chiếu, chứng minh nhân dân, thẻ căn cước công dân hoặc giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng; Sổ hộ khẩu; Sổ tạm trú; giấy tờ khác do cơ quan nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam cấp và có yêu cầu đăng ký khai sinh.
11	Căn cứ pháp lý của TTHC	<p>- Luật Hộ tịch năm 2014;</p> <p>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> <p>- Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch;</p> <p>- Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.</p>

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ KHAI SINH

Kính gửi: ⁽¹⁾

Họ, chữ đệm, tên người yêu cầu:.....

Giấy tờ tùy thân: ⁽²⁾

Nơi cư trú: ⁽³⁾

.....

Quan hệ với người được khai sinh:

Đề nghị cơ quan đăng ký khai sinh cho người dưới đây:

Họ, chữ đệm, tên:

Ngày, tháng, năm sinh: ghi bằng chữ:.....

.....

Nơi sinh: ⁽⁴⁾

Giới tính:..... Dân tộc:Quốc tịch:

Quê quán:

Họ, chữ đệm, tên người mẹ:

Năm sinh⁽⁵⁾: Dân tộc:Quốc tịch:

Nơi cư trú: ⁽³⁾

.....

Họ, chữ đệm, tên người cha:

Năm sinh⁽⁵⁾: Dân tộc:Quốc tịch:

Nơi cư trú: ⁽³⁾

.....

Tôi cam đoan nội dung đề nghị đăng ký khai sinh trên đây là đúng sự thật, được sự thỏa thuận nhất trí của các bên liên quan theo quy định pháp luật.

Tôi chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung cam đoan của mình.

Làm tại:, ngày tháng năm

Người yêu cầu

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên)

.....

Chú thích:

- (1) Ghi rõ tên cơ quan đề nghị thực hiện việc đăng ký khai sinh
- (2) Ghi rõ thông tin về giấy tờ tùy thân của người đi đăng ký (ghi số, cơ quan cấp, ngày cấp hộ chiếu, chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ hợp lệ thay thế)

Ví dụ: Chứng minh nhân dân số 001089123 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 20/10/2014.

- (3) Ghi theo địa chỉ đăng ký thường trú; nếu không có nơi đăng ký thường trú thì ghi theo địa chỉ đăng ký tạm trú; trường hợp không có nơi đăng ký thường trú và nơi đăng ký tạm trú thì ghi theo địa chỉ đang sinh sống.

- (4) Trường hợp sinh tại cơ sở y tế thì ghi rõ tên cơ sở y tế và địa danh hành chính

Ví dụ: - Bệnh viện Phụ sản Hà Nội

- Trạm y tế xã Đình Bảng, huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Trường hợp sinh ra ngoài cơ sở y tế thì ghi địa danh của 03 cấp hành chính (xã, huyện, tỉnh), nơi sinh ra.

Ví dụ: xã Đình Bảng, huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

- (5) Ghi rõ ngày, tháng, năm sinh của cha, mẹ.

3. Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài

1	Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.</p> <p>Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.</p> <p>Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra các giấy tờ để đối chiếu thông tin trong Tờ khai và tính hợp lệ của các giấy tờ trong hồ sơ do người yêu cầu nộp, xuất trình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì công chức viết Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trong đó ghi rõ ngày, giờ trả kết quả để trao cho người nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện theo địa chỉ người gửi. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hoàn thiện thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện theo quy định. Trường hợp không thể bổ sung, hoàn thiện hồ sơ ngay thì viết Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, trong đó nêu rõ loại giấy tờ, nội dung cần bổ sung, hoàn thiện, ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên của người tiếp nhận để trao cho người nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện theo địa chỉ người gửi. <p>Bước 3: Nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.</p> <p>* Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Sáng từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút, chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ từ thứ hai đến thứ sáu, riêng sáng thứ bảy từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút (trừ các ngày lễ, tết)</p>
2	Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại trụ sở UBND cấp huyện hoặc gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính.
3	Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> * Xuất trình <p>Bản chính hộ chiếu hoặc chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người có yêu cầu đăng ký lại khai sinh.</p> <ul style="list-style-type: none"> * Nộp

- Tờ khai đăng ký lại khai sinh theo mẫu, trong đó có cam đoan của người yêu cầu về việc đã đăng ký khai sinh nhưng không lưu giữ được bản chính Giấy khai sinh.

- Bản sao toàn bộ hồ sơ, giấy tờ của người yêu cầu hoặc hồ sơ, giấy tờ, tài liệu khác trong đó có thông tin liên quan đến nội dung khai sinh, gồm:

+ Bản sao Giấy khai sinh do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp (bản sao được công chứng, chứng thực hợp lệ, bản sao được cấp từ Sổ đăng ký khai sinh); Bản chính hoặc bản sao giấy tờ có giá trị thay thế Giấy khai sinh được cấp trước năm 1945 ở miền Bắc và trước năm 1975 ở miền Nam.

+ Trường hợp người yêu cầu không có giấy tờ nêu trên thì phải nộp bản sao giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp hợp lệ như: Giấy chứng minh nhân dân, Thẻ căn cước công dân hoặc Hộ chiếu; Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú, giấy tờ chứng minh về nơi cư trú; Bằng tốt nghiệp, Giấy chứng nhận, Chứng chỉ, Học bạ, Hồ sơ học tập do cơ quan đào tạo, quản lý giáo dục có thẩm quyền cấp hoặc xác nhận; Giấy tờ khác có thông tin về họ, chữ đệm, tên, ngày, tháng, năm sinh của cá nhân; Giấy tờ chứng minh quan hệ cha con, mẹ con.

Người yêu cầu đăng ký khai sinh có trách nhiệm nộp đầy đủ bản sao các giấy tờ nêu trên (nếu có) và phải cam đoan đã nộp đủ các giấy tờ mình có. Trường hợp người yêu cầu đăng ký khai sinh cam đoan không đúng sự thật, cố ý chỉ nộp bản sao giấy tờ có lợi để đăng ký khai sinh thì việc đăng ký khai sinh không có giá trị pháp lý.

- Văn bản ủy quyền được công chứng hoặc chứng thực theo quy định. Trường hợp người được ủy quyền là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền thì văn bản ủy quyền không phải công chứng, chứng thực, nhưng phải có giấy tờ chứng minh mối quan hệ với người ủy quyền (trong trường hợp ủy quyền cho người khác thực hiện thay).

*** Lưu ý:**

+ Trường hợp người yêu cầu nộp giấy tờ là bản sao được cấp từ sổ gốc hoặc bản sao được chứng thực từ bản chính thì người tiếp nhận hồ sơ không được yêu cầu xuất trình bản chính; nếu người yêu cầu chỉ nộp

		<p>bản chụp và xuất trình bản chính thì người tiếp nhận hồ sơ kiểm tra, đối chiếu bản chụp với bản chính và ký vào bản chụp xác nhận về việc đã đối chiếu nội dung giấy tờ đó, không được yêu cầu người đi đăng ký nộp bản sao có chứng thực giấy tờ đó.</p> <p>+ Trường hợp pháp luật quy định xuất trình giấy tờ khi đăng ký hộ tịch, người tiếp nhận có trách nhiệm kiểm tra giấy tờ xuất trình, đối chiếu với thông tin trong Tờ khai và trả lại cho người xuất trình, không được yêu cầu người đăng ký hộ tịch nộp thêm bản sao giấy tờ đó. Người tiếp nhận có thể chụp 01 bản giấy tờ xuất trình hoặc ghi lại thông tin của giấy tờ xuất trình để lưu hồ sơ.</p> <p>+ Giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp, công chứng hoặc xác nhận để sử dụng cho việc đăng ký hộ tịch tại Việt Nam phải được hợp pháp hóa lãnh sự, trừ trường hợp được miễn theo điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên; giấy tờ bằng tiếng nước ngoài phải được dịch ra tiếng Việt và công chứng bản dịch hoặc chứng thực chữ ký người dịch theo quy định của pháp luật.</p> <p>+ Người tiếp nhận có trách nhiệm tiếp nhận đúng, đủ hồ sơ đăng ký hộ tịch theo quy định của pháp luật hộ tịch, không được yêu cầu người đăng ký hộ tịch nộp thêm giấy tờ mà pháp luật hộ tịch không quy định phải nộp.</p> <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
4	Thời hạn giải quyết	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định. Trường hợp phải xác minh về việc lưu giữ sổ hộ tịch thì thời hạn giải quyết là 13 ngày làm việc (thời gian gửi văn bản yêu cầu và thời gian trả lời kết quả không tính vào thời hạn giải quyết hồ sơ).
5	Đối tượng thực hiện TTHC	Cá nhân
6	Cơ quan thực hiện TTHC	a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: UBND cấp huyện b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Tư pháp
7	Kết quả thực hiện TTHC	Giấy khai sinh
8	Lệ phí (nếu có)	75.000 đồng/ trường hợp. Miễn thu lệ phí đối với các trường hợp sau:

		<ul style="list-style-type: none"> - Người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Đăng ký khai sinh cho trẻ em. - Đăng ký khai sinh cho Người cao tuổi. - Đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã: Bình Đông, Bình Xuân (thuộc thị xã Gò Công); Gia Thuận, Kiểng Phước, Phước Trung (thuộc huyện Gò Công Đông) và 06 xã thuộc huyện Tân Phú Đông theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2016 - 2020.
9	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Tờ khai đăng ký lại khai sinh.
10	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có)	<ul style="list-style-type: none"> - Công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài hoặc người nước ngoài đã đăng ký khai sinh tại cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam trước ngày 01/01/2016 nhưng Sổ đăng ký khai sinh và bản chính Giấy khai sinh đều bị mất. - Người có yêu cầu còn sống tại thời điểm yêu cầu đăng ký lại khai sinh. - Người yêu cầu có trách nhiệm nộp đầy đủ bản sao giấy tờ, tài liệu có nội dung liên quan đến việc đăng ký lại khai sinh. <ul style="list-style-type: none"> - Việc đăng ký lại khai sinh được thực hiện tại Ủy ban nhân dân cấp huyện, nơi đã đăng ký khai sinh trước đây. - Trường hợp khai sinh trước đây được đăng ký tại Ủy ban nhân dân cấp xã thì việc đăng ký lại khai sinh do Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện. - Trường hợp khai sinh trước đây được đăng ký tại Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Sở Tư pháp thì việc đăng ký lại khai sinh do Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi cư trú của người yêu cầu thực hiện; nếu người đó không cư trú tại Việt Nam thì do Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có trụ sở hiện nay của Sở Tư pháp thực hiện.
11	Căn cứ pháp lý của TTHC	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện

	<p>pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> <ul style="list-style-type: none">- Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;- <i>Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.</i>
--	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ LẠI KHAI SINH

Kính gửi: ⁽¹⁾

Họ, chữ đệm, tên người yêu cầu:

Giấy tờ tùy thân: ⁽²⁾

Nơi cư trú: ⁽³⁾

Quan hệ với người được khai sinh:

Đề nghị cơ quan đăng ký lại khai sinh cho người có tên dưới đây:

Họ, chữ đệm, tên:

Ngày, tháng, năm sinh: ghi bằng chữ:

Nơi sinh: ⁽⁴⁾

Giới tính: Dân tộc: Quốc tịch:

Quê quán:

Họ, chữ đệm, tên người mẹ:

Năm sinh: ⁽⁵⁾ Dân tộc: Quốc tịch:

Nơi cư trú: ⁽³⁾

Họ, chữ đệm, tên người cha:

Năm sinh: ⁽⁵⁾ Dân tộc: Quốc tịch:

Nơi cư trú: ⁽³⁾

Đã đăng ký khai sinh tại: ⁽⁶⁾

Giấy khai sinh số:, ngày / /

Lý do đăng ký lại:

Tôi cam đoan những nội dung khai trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc cam đoan của mình.

Làm tại:, ngày tháng năm

Người yêu cầu

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên)

.....

Chú thích:

(1) Ghi rõ tên cơ quan đề nghị thực hiện việc đăng ký lại khai sinh

(2) Ghi rõ thông tin về giấy tờ tùy thân của người đi đăng ký (số, cơ quan cấp, ngày cấp hộ chiếu, chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ hợp lệ thay thế)

Ví dụ: Chứng minh nhân dân số 001089123 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 20/10/2004.

(3) Ghi theo địa chỉ đăng ký thường trú; nếu không có nơi đăng ký thường trú thì ghi theo địa chỉ đăng ký tạm trú; trường hợp không có nơi đăng ký thường trú và nơi đăng ký tạm trú thì ghi theo địa chỉ đang sinh sống.

(4) Trường hợp sinh tại cơ sở y tế thì ghi rõ tên cơ sở y tế và địa danh hành chính

Ví dụ: - Bệnh viện Phụ sản Hà Nội

- Trạm y tế xã Đình Bảng, huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Trường hợp sinh ra ngoài cơ sở y tế thì ghi địa danh của 03 cấp hành chính (xã, huyện, tỉnh), nơi sinh ra.

Ví dụ: xã Đình Bảng, huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

(5) Ghi rõ ngày, tháng, năm sinh của cha, mẹ.

(6) Ghi tên cơ quan đã thực hiện việc đăng ký khai sinh trước đây, số, ngày, tháng, năm cấp Giấy khai sinh trước đây (nếu có bản sao Giấy khai sinh).

5. Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài

1	Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.</p> <p>Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.</p> <p>Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra các giấy tờ để đối chiếu thông tin trong Tờ khai và tính hợp lệ của các giấy tờ trong hồ sơ do người yêu cầu nộp, xuất trình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì công chức viết Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trong đó ghi rõ ngày, giờ trả kết quả để trao cho người nộp. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hoàn thiện thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện theo quy định. Trường hợp không thể bổ sung, hoàn thiện hồ sơ ngay thì viết Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, trong đó nêu rõ loại giấy tờ, nội dung cần bổ sung, hoàn thiện, ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên của người tiếp nhận để trao cho người nộp. <p>Bước 3: Nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.</p> <p>* Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Sáng từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút, chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ từ thứ hai đến thứ sáu, riêng sáng thứ bảy từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút (trừ các ngày lễ, tết).</p>
2	Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại trụ sở của UBND cấp huyện.
3	Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <p>* Xuất trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bản chính hộ chiếu hoặc chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người có yêu cầu đăng ký khai sinh và nhận cha, mẹ, con; - Giấy tờ chứng minh nơi cư trú để xác định thẩm quyền đăng ký khai sinh, nhận cha, mẹ, con. - Trường hợp trẻ em sinh ra ở nước ngoài về cư trú

tại Việt Nam thì xuất trình giấy tờ chứng minh việc trẻ em nhập cảnh (hộ chiếu, giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế có dấu xác nhận nhập cảnh của cơ quan quản lý xuất, nhập cảnh) và giấy tờ chứng minh việc trẻ em cư trú tại Việt Nam (văn bản xác nhận của cơ quan công an có thẩm quyền).

*** Giấy tờ phải nộp:**

- Tờ khai đăng ký khai sinh theo mẫu quy định;
- Tờ khai đăng ký nhận cha, mẹ, con theo mẫu quy định.
- Giấy chứng sinh.
- + Trường hợp không có Giấy chứng sinh thì nộp văn bản của người làm chứng xác nhận về việc sinh; nếu không có văn bản của người làm chứng thì phải có giấy cam đoan về việc sinh.
- + Trường hợp trẻ em sinh ra tại nước ngoài thì nộp Giấy chứng sinh hoặc giấy tờ khác do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp xác nhận về việc trẻ em được sinh ra ở nước ngoài và quan hệ mẹ - con nếu có;
- Trường hợp cha hoặc mẹ hoặc cả cha, mẹ là người nước ngoài thì phải nộp văn bản thỏa thuận của cha, mẹ về việc lựa chọn quốc tịch cho con. Trường hợp cha, mẹ chọn quốc tịch nước ngoài cho con thì văn bản thỏa thuận phải có xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền của nước mà cha mẹ lựa chọn quốc tịch cho con.
- Giấy tờ, đồ vật hoặc chứng cứ khác chứng minh quan hệ cha, con hoặc quan hệ mẹ, con gồm:
 - + Văn bản của cơ quan y tế, cơ quan giám định hoặc cơ quan khác có thẩm quyền ở trong nước hoặc nước ngoài xác nhận quan hệ cha con, quan hệ mẹ con.
 - + Trường hợp không có văn bản nêu trên thì phải có thư từ, phim ảnh, băng, đĩa, đồ dùng, vật dụng khác chứng minh mối quan hệ cha con, quan hệ mẹ con và văn bản cam đoan của cha, mẹ về việc trẻ em là con chung của hai người, có ít nhất hai người thân thích của cha, mẹ làm chứng.
 - Trường hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con giữa công dân Việt Nam với người nước ngoài hoặc giữa người nước ngoài với nhau thì người nước ngoài phải nộp bản sao hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị thay hộ chiếu

		<p>để chứng minh về nhân thân.</p> <p>* Lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp pháp luật quy định giấy tờ xuất trình thì người tiếp nhận hồ sơ không được yêu cầu nộp thêm bản sao hoặc bản chụp của giấy tờ xuất trình. Người tiếp nhận có thể chụp một bản giấy tờ xuất trình hoặc ghi lại thông tin của giấy tờ xuất trình để lưu hồ sơ. - Giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp phải được hợp pháp hóa lãnh sự (trừ trường hợp được miễn hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định) và phải được dịch ra tiếng Việt và công chứng bản dịch hoặc chứng thực chữ ký người dịch theo quy định của pháp luật. <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>
4	Thời hạn giải quyết	15 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ
5	Đối tượng thực hiện TTHC	Cá nhân
6	Cơ quan thực hiện TTHC	<p>a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: UBND cấp huyện.</p> <p>b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Tư pháp</p>
7	Kết quả thực hiện TTHC	Giấy khai sinh; Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con
8	Lệ phí (nếu có)	<p>1. Đăng ký khai sinh: 75.000 đồng/ trường hợp.</p> <p>Miễn thu lệ phí đối với các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Đăng ký cho trẻ em. - Đăng ký cho người cao tuổi. - Đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã: Bình Đông, Bình Xuân (thuộc thị xã Gò Công); Gia Thuận, Kiểng Phước, Phước Trung (thuộc huyện Gò Công Đông) và 06 xã thuộc huyện Tân Phú Đông theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2016 - 2020. <p>2. Đăng ký nhận cha, mẹ, con: 1.500.000 đồng/</p>

		<p>trường hợp.</p> <p>Miễn thu đối với trường hợp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đăng ký cho trẻ em. - Đăng ký cho người cao tuổi. - Người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã: Bình Đông, Bình Xuân (thuộc thị xã Gò Công); Gia Thuận, Kiểng Phước, Phước Trung (thuộc huyện Gò Công Đông) và 06 xã thuộc huyện Tân Phú Đông theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2016 - 2020.
9	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	<ul style="list-style-type: none"> - Tờ khai đăng ký khai sinh. - Tờ khai đăng ký nhận cha, mẹ, con.
10	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có)	<ul style="list-style-type: none"> - Bên nhận và bên được nhận là cha, mẹ, con đều còn sống; - Việc nhận cha, mẹ, con không có tranh chấp.
11	Căn cứ pháp lý của TTHC	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ KHAI SINH

Kính gửi: ⁽¹⁾

Họ, chữ đệm, tên người yêu cầu:Giấy
tờ tùy thân: ⁽²⁾

Nơi cư trú: ⁽³⁾

Quan hệ với người được khai sinh:

Đề nghị cơ quan đăng ký khai sinh cho người dưới đây:

Họ, chữ đệm, tên.....

Ngày, tháng, năm sinh: ghi bằng chữ:.....

Nơi sinh: ⁽⁴⁾

Giới tính:..... Dân tộc:Quốc tịch:

Quê quán:

Họ, chữ đệm, tên người mẹ:

Năm sinh⁽⁵⁾: Dân tộc:Quốc tịch:

Nơi cư trú: ⁽³⁾

Họ, chữ đệm, tên người cha:

Năm sinh⁽⁵⁾: Dân tộc:Quốc tịch:

Nơi cư trú: ⁽³⁾

Tôi cam đoan nội dung đề nghị đăng ký khai sinh trên đây là đúng sự thật, được sự
thỏa thuận nhất trí của các bên liên quan theo quy định pháp luật.

Tôi chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung cam đoan của mình.

Làm tại:, ngày tháng năm

Người yêu cầu

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên)

.....

Chú thích:

- (1) Ghi rõ tên cơ quan đề nghị thực hiện việc đăng ký khai sinh
- (2) Ghi rõ thông tin về giấy tờ tùy thân của người đi đăng ký (ghi số, cơ quan cấp, ngày cấp hộ chiếu, chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ hợp lệ thay thế)

Ví dụ: Chứng minh nhân dân số 001089123 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 20/10/2014.

- (3) Ghi theo địa chỉ đăng ký thường trú; nếu không có nơi đăng ký thường trú thì ghi theo địa chỉ đăng ký tạm trú; trường hợp không có nơi đăng ký thường trú và nơi đăng ký tạm trú thì ghi theo địa chỉ đang sinh sống.

- (4) Trường hợp sinh tại cơ sở y tế thì ghi rõ tên cơ sở y tế và địa danh hành chính

Ví dụ: - Bệnh viện Phụ sản Hà Nội

- Trạm y tế xã Đình Bảng, huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Trường hợp sinh ra ngoài cơ sở y tế thì ghi địa danh của 03 cấp hành chính (xã, huyện, tỉnh), nơi sinh ra.

Ví dụ: xã Đình Bảng, huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

- (5) Ghi rõ ngày, tháng, năm sinh của cha, mẹ.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ NHẬN CHA, MẸ, CON

Kính gửi⁽¹⁾:

Họ, chữ đệm, tên người yêu cầu:

Ngày, tháng, năm sinh:

Dân tộc: Quốc tịch:

Nơi cư trú⁽²⁾:

Giấy tờ tùy thân⁽³⁾:

Quan hệ với người nhận cha/mẹ/con⁽⁴⁾:

Đề nghị Quý cơ quan công nhận người có tên dưới đây:

Họ, chữ đệm, tên:

Ngày, tháng, năm sinh:

Dân tộc: Quốc tịch:

Nơi cư trú⁽²⁾:

Giấy tờ tùy thân⁽³⁾:

Là..... của người có tên dưới đây:

Họ, chữ đệm, tên:

.....

Ngày, tháng, năm sinh:

Dân tộc: Quốc tịch:

Nơi cư trú⁽²⁾:

Giấy tờ tùy thân⁽³⁾:

Tôi cam đoan việc nhận.....nói trên là đúng sự thật, tự nguyện, không có tranh chấp và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan của mình.

Kính đề nghị Quý cơ quan đăng ký.

Làm tại.....ngày.....tháng.....năm.....

Người yêu cầu

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên)

.....

**Ý kiến của người hiện đang là mẹ hoặc cha⁽⁵⁾
con⁽⁶⁾**

Ý kiến của người được nhận là cha, mẹ,

.....

Tài liệu gửi kèm theo Tờ khai:

.....
.....
.....

Chú thích:

- (1) Ghi rõ tên cơ quan đăng ký;
- (2) Ghi theo địa chỉ đăng ký thường trú; nếu không có nơi đăng ký thường trú thì ghi theo địa chỉ đăng ký tạm trú; trường hợp không có nơi đăng ký thường trú và nơi đăng ký tạm trú thì ghi theo nơi đang sinh sống.
- (3) Ghi thông tin về giấy tờ tùy thân như: hộ chiếu, chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ hợp lệ thay thế (ví dụ: Chứng minh nhân dân số 001089123 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 20/10/2004);
- (4) Chỉ cần thiết trong trường hợp người khai không đồng thời là người nhận cha/mẹ/con;
- (5) Chỉ cần thiết trong trường hợp cha hoặc mẹ nhận con chưa thành niên hoặc người đã thành niên nhưng mất năng lực hành vi dân sự, ghi ý kiến của người là cha nếu mẹ là người yêu cầu, ý kiến người mẹ nếu cha là người yêu cầu (trừ trường hợp người đó đã chết, mất tích, mất năng lực hành vi dân sự hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự);
- (6) Chỉ cần thiết trong trường hợp người được nhận là trẻ em từ đủ 9 tuổi trở lên.

5. Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài

1	Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.</p> <p>Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.</p> <p>Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra các giấy tờ để đối chiếu thông tin trong Tờ khai và tính hợp lệ của các giấy tờ trong hồ sơ do người yêu cầu nộp, xuất trình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì công chức viết Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trong đó ghi rõ ngày, giờ trả kết quả để trao cho người nộp. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hoàn thiện thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện theo quy định. Trường hợp không thể bổ sung, hoàn thiện hồ sơ ngay thì viết Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, trong đó nêu rõ loại giấy tờ, nội dung cần bổ sung, hoàn thiện, ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên của người tiếp nhận để trao cho người nộp. <p>Bước 3: Nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.</p> <p>* Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Sáng từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút, chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ từ thứ hai đến thứ sáu, riêng sáng thứ bảy từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút (trừ các ngày lễ, tết)</p>
2	Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại trụ sở UBND cấp huyện
3	Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <p>* Xuất trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bản chính hộ chiếu hoặc chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của công dân Việt Nam. - Giấy tờ chứng minh nơi cư trú để xác định thẩm quyền trong giai đoạn Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc chưa được xây dựng xong và thực hiện thống nhất trên toàn quốc (giai đoạn chuyên tiếp).

*** Giấy tờ phải nộp**

- Tờ khai đăng ký kết hôn theo mẫu quy định, có đủ thông tin của hai bên nam, nữ. Hai bên nam, nữ có thể khai chung vào một Tờ khai đăng ký kết hôn;

- Giấy xác nhận của tổ chức y tế có thẩm quyền của Việt Nam hoặc nước ngoài xác nhận các bên kết hôn không mắc bệnh tâm thần hoặc bệnh khác mà không có khả năng nhận thức, làm chủ được hành vi của mình;

- Giấy tờ chứng minh tình trạng hôn nhân của người nước ngoài do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp còn giá trị sử dụng, xác nhận hiện tại người đó không có vợ hoặc không có chồng; trường hợp nước ngoài không cấp xác nhận tình trạng hôn nhân thì thay bằng giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài xác nhận người đó có đủ điều kiện kết hôn theo pháp luật nước đó.

Giá trị sử dụng của giấy tờ chứng minh tình trạng hôn nhân của người nước ngoài được xác định theo thời hạn ghi trên giấy tờ đó. Trường hợp giấy tờ chứng minh tình trạng hôn nhân không ghi thời hạn sử dụng thì giấy tờ này và giấy xác nhận của tổ chức y tế có giá trị trong thời hạn 06 tháng, kể từ ngày cấp.

- Người nước ngoài, công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài phải nộp bản sao hộ chiếu/giấy tờ có giá trị thay hộ chiếu hoặc xuất trình bản chính hộ chiếu/giấy tờ có giá trị thay hộ chiếu trong trường hợp trực tiếp nộp hồ sơ.

- Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân của công dân Việt Nam cư trú trong nước (trong giai đoạn chuyển tiếp).

** Ngoài giấy tờ nêu trên, tùy từng trường hợp, bên nam, bên nữ phải nộp hoặc xuất trình giấy tờ tương ứng sau đây:*

- Công dân Việt Nam đã ly hôn hoặc hủy việc kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài phải nộp bản sao trích lục hộ tịch về việc đã ghi vào sổ việc ly hôn hoặc hủy việc kết hôn trái pháp luật (Trích lục ghi chú ly hôn);

- Công dân Việt Nam là công chức, viên chức hoặc đang phục vụ trong lực lượng vũ trang phải nộp văn bản của cơ quan, đơn vị quản lý xác nhận việc

		<p>kết hôn với người nước ngoài không trái với quy định của ngành đó;</p> <p>- Trường hợp người yêu cầu đăng ký kết hôn đang công tác, học tập, lao động có thời hạn ở nước ngoài thì phải nộp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân do Cơ quan đại diện ngoại giao, Cơ quan đại diện lãnh sự của Việt Nam ở nước ngoài cấp.</p> <p>* Lưu ý:</p> <p>- Khi nộp hồ sơ đăng ký kết hôn một bên có yêu cầu có thể trực tiếp nộp hồ sơ tại cơ quan đăng ký hộ tịch có thẩm quyền mà không cần có văn bản ủy quyền của bên còn lại.</p> <p>- Giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp phải được hợp pháp hóa lãnh sự và phải được dịch ra tiếng Việt và công chứng bản dịch hoặc chứng thực chữ ký người dịch theo quy định của pháp luật (trừ trường hợp được miễn hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định).</p> <p>- Trường hợp pháp luật quy định giấy tờ xuất trình thì người tiếp nhận hồ sơ không được yêu cầu nộp thêm bản sao hoặc bản chụp của giấy tờ xuất trình. Người tiếp nhận có thể chụp một bản giấy tờ xuất trình hoặc ghi lại thông tin của giấy tờ xuất trình để lưu hồ sơ.</p> <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>
4	Thời hạn giải quyết	Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.
5	Đối tượng thực hiện TTHC	Cá nhân
6	Cơ quan thực hiện TTHC	<p>a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: UBND cấp huyện.</p> <p>b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Tư pháp.</p>
7	Kết quả thực hiện TTHC	Giấy chứng nhận kết hôn
8	Lệ phí (nếu có)	<p>1.500.000 đồng/ trường hợp.</p> <p>Miễn thu lệ phí đối với các trường hợp sau:</p> <p>- Người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.</p>

		<p>- Đăng ký cho người cao tuổi.</p> <p>- Đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã: Bình Đông, Bình Xuân (thuộc thị xã Gò Công); Gia Thuận, Kiểng Phước, Phước Trung (thuộc huyện Gò Công Đông) và 06 xã thuộc huyện Tân Phú Đông theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2016 - 2020.</p>
9	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Tờ khai đăng ký kết hôn
10	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có)	<p>- Về điều kiện đăng ký kết hôn:</p> <p>+ Nam từ đủ 20 tuổi trở lên, nữ từ đủ 18 tuổi trở lên;</p> <p>+ Việc kết hôn do nam và nữ tự nguyện quyết định;</p> <p>+ Không bị mất năng lực hành vi dân sự;</p> <p>+ Không cùng giới tính;</p> <p>+ Việc kết hôn không thuộc một trong các trường hợp cấm kết hôn theo quy định tại các điểm a, b, c và d Khoản 2, Điều 5 của Luật Hôn nhân và gia đình. Cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Kết hôn giả tạo; • Tảo hôn, cưỡng ép kết hôn, lừa dối kết hôn, cản trở kết hôn; • Người đang có vợ, có chồng mà kết hôn hoặc chung sống như vợ chồng với người khác hoặc chưa có vợ, chưa có chồng mà kết hôn hoặc chung sống như vợ chồng với người đang có chồng, có vợ; • Kết hôn hoặc chung sống như vợ chồng giữa những người cùng dòng máu về trực hệ; giữa những người có họ trong phạm vi ba đời; giữa cha, mẹ nuôi với con nuôi; giữa người đã từng là cha, mẹ nuôi với con nuôi, cha chồng với con dâu, mẹ vợ với con rể, cha dượng với con riêng của vợ, mẹ kế với con riêng của chồng; <p>- Nhà nước không thừa nhận hôn nhân giữa người cùng giới tính.</p>
11	Căn cứ pháp lý của TTHC	<p>- Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;</p> <p>- Luật Hộ tịch năm 2014;</p> <p>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện</p>

	<p>pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> <ul style="list-style-type: none">- Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;- <i>Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.</i>
--	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

(1)

(2)

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ KẾT HÔN

Kính gửi⁽³⁾:

Thông tin	Bên nữ	Bên nam
Họ, chữ đệm, tên		
Ngày, tháng, năm sinh		
Dân tộc		
Quốc tịch		
Nơi cư trú ⁽⁴⁾		
Giấy tờ tùy thân ⁽⁵⁾		
Kết hôn lần thứ mấy		

Chúng tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, việc kết hôn của chúng tôi là tự nguyện, không vi phạm quy định của Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam.

Chúng tôi chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan của mình.

Đề nghị Quý cơ quan đăng ký.

....., ngày tháng năm.....

Bên nữ

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên)

Bên nam

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên)

.....

.....

Chú thích:

(1), (2) Trường hợp làm thủ tục đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài, thì phải dán ảnh của hai bên nam, nữ.

(3) Ghi rõ tên cơ quan đăng ký kết hôn.

(4) Ghi theo nơi đăng ký thường trú, nếu không có nơi đăng ký thường trú thì ghi theo nơi đăng ký tạm trú; trường hợp không có nơi đăng ký thường trú và nơi đăng ký tạm trú thì ghi theo nơi đang sinh sống.

(5) Ghi thông tin về giấy tờ tùy thân như: hộ chiếu, chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ hợp lệ thay thế (ví dụ: Chứng minh nhân dân số 001089123 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 20/10/1982).

6. Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài

1	Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.</p> <p>Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.</p> <p>Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra các giấy tờ để đối chiếu thông tin trong Tờ khai và tính hợp lệ của các giấy tờ trong hồ sơ do người yêu cầu nộp, xuất trình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì công chức viết Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trong đó ghi rõ ngày, giờ trả kết quả để trao cho người nộp. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hoàn thiện thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện theo quy định. Trường hợp không thể bổ sung, hoàn thiện hồ sơ ngay thì viết Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, trong đó nêu rõ loại giấy tờ, nội dung cần bổ sung, hoàn thiện, ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên của người tiếp nhận để trao cho người nộp. <p>Bước 3: Nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.</p> <p>* Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Sáng từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút, chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ từ thứ hai đến thứ sáu, riêng sáng thứ bảy từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút (trừ các ngày lễ, tết)</p>
2	Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại trụ sở UBND cấp huyện
3	Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <p>* Xuất trình:</p> <p>Bản chính hộ chiếu hoặc chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của cả hai bên có yêu cầu đăng ký lại kết hôn.</p> <p>* Giấy tờ phải nộp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ khai đăng ký lại kết hôn theo mẫu quy định; - Bản sao Giấy chứng nhận kết hôn được cấp trước đây. Nếu không có bản sao Giấy chứng nhận kết hôn thì nộp bản sao hồ sơ, giấy tờ cá nhân có các thông tin liên quan đến nội dung đăng ký kết hôn.

		<p>* Lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi nộp hồ sơ đăng ký lại việc kết hôn một bên có yêu cầu có thể trực tiếp nộp hồ sơ tại cơ quan đăng ký hộ tịch có thẩm quyền mà không cần có văn bản ủy quyền của bên còn lại. - Giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp phải được hợp pháp hóa lãnh sự và phải được dịch ra tiếng Việt và công chứng bản dịch hoặc chứng thực chữ ký người dịch theo quy định của pháp luật (trừ trường hợp được miễn hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định). - Trường hợp pháp luật quy định giấy tờ xuất trình thì người tiếp nhận hồ sơ không được yêu cầu nộp thêm bản sao hoặc bản chụp của giấy tờ xuất trình. Người tiếp nhận có thể chụp một bản giấy tờ xuất trình hoặc ghi lại thông tin của giấy tờ xuất trình để lưu hồ sơ. - Việc đăng ký lại kết hôn được thực hiện tại Ủy ban nhân dân cấp huyện, nơi đã đăng ký kết hôn trước đây. - Trường hợp kết hôn trước đây được đăng ký tại Ủy ban nhân dân cấp xã thì việc đăng ký lại kết hôn do Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp trên thực hiện. - Trường hợp kết hôn trước đây được đăng ký tại Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Sở Tư pháp thì việc đăng ký lại kết hôn do Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi cư trú của người yêu cầu thực hiện; nếu người đó không cư trú tại Việt Nam thì do Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có trụ sở hiện nay của Sở Tư pháp thực hiện. <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>
4	Thời hạn giải quyết	- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ giấy tờ hợp lệ theo quy định. Trường hợp phải xác minh về việc lưu giữ sổ hộ tịch thì thời hạn giải quyết là 13 ngày làm việc (thời gian gửi văn bản yêu cầu và thời gian trả lời kết quả không tính vào thời hạn giải quyết hồ sơ).
5	Đối tượng thực hiện TTHC	Cá nhân
6	Cơ quan thực hiện TTHC	a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: UBND cấp huyện. b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Tư pháp.
7	Kết quả thực hiện	Giấy chứng nhận kết hôn

	TTHC	
8	Lệ phí (nếu có)	<p>1.500.000 đồng/ trường hợp.</p> <p>Miễn thu lệ phí đối với các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Đăng ký cho người cao tuổi. - Đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã: Bình Đông, Bình Xuân (thuộc thị xã Gò Công); Gia Thuận, Kiểng Phước, Phước Trung (thuộc huyện Gò Công Đông) và 06 xã thuộc huyện Tân Phú Đông theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2016 - 2020.
9	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Tờ khai đăng ký lại việc kết hôn
10	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC	<ul style="list-style-type: none"> - Việc kết hôn của công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài hoặc của người nước ngoài đã đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam trước ngày 01 tháng 01 năm 2016 nhưng Sổ hộ tịch và bản chính giấy tờ hộ tịch đều bị mất thì được đăng ký lại. - Việc đăng ký lại kết hôn chỉ được thực hiện nếu người có yêu cầu còn sống tại thời điểm yêu cầu đăng ký lại.
11	Căn cứ pháp lý của TTHC	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ LẠI KẾT HÔN

Kính gửi: ⁽¹⁾

Họ, chữ đệm, tên người yêu cầu:

Giấy tờ tùy thân: ⁽³⁾

Nơi cư trú: ⁽²⁾

Đề nghị cơ quan đăng ký lại kết hôn theo nội dung dưới đây:

Họ, chữ đệm, tên của vợ:

Ngày, tháng, năm sinh:

Dân tộc:Quốc tịch:

Nơi cư trú: ⁽²⁾

Giấy tờ tùy thân: ⁽³⁾

Kết hôn lần thứ mấy:.....

Họ, chữ đệm, tên của chồng:

Ngày, tháng, năm sinh:

Dân tộc:Quốc tịch:

Nơi cư trú: ⁽²⁾

Giấy tờ tùy thân: ⁽³⁾

Kết hôn lần thứ mấy:.....

Đã đăng ký kết hôn tại: ⁽⁴⁾

.....ngày tháng năm.....

Theo Giấy chứng nhận kết hôn số: ⁽⁵⁾, Quyển số: ⁽⁵⁾

Lý do đăng ký lại:

Tôi cam đoan những nội dung khai trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan của mình.

Làm tại:, ngày tháng năm

Người yêu cầu

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên)

.....

Chú thích:

- (1) Ghi rõ tên cơ quan đăng ký lại kết hôn
- (2) Ghi theo địa chỉ đăng ký thường trú; nếu không có nơi đăng ký thường trú thì ghi theo địa chỉ đăng ký tạm trú; trường hợp không có nơi đăng ký thường trú và nơi đăng ký tạm trú thì ghi theo nơi đang sinh sống.
- (3) Ghi thông tin về giấy tờ tùy thân như: hộ chiếu, chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ hợp lệ thay thế (ví dụ: Chứng minh nhân dân số 001089123 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 20/10/2004).
- (4) Ghi rõ tên cơ quan đã đăng ký kết hôn trước đây.
- (5) Chỉ khai trong trường hợp biết rõ.

7. Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài

1	Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.</p> <p>Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.</p> <p>Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra các giấy tờ để đối chiếu thông tin trong Tờ khai và tính hợp lệ của các giấy tờ trong hồ sơ do người yêu cầu nộp, xuất trình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì công chức viết Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trong đó ghi rõ ngày, giờ trả kết quả để trao cho người nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện theo địa chỉ người gửi. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hoàn thiện thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện theo quy định. Trường hợp không thể bổ sung, hoàn thiện hồ sơ ngay thì viết Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, trong đó nêu rõ loại giấy tờ, nội dung cần bổ sung, hoàn thiện, ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên của người tiếp nhận để trao cho người nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện theo địa chỉ người gửi. <p>Bước 3: Nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.</p> <p>* Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Sáng từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút, chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ từ thứ hai đến thứ sáu, riêng sáng thứ bảy từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút (trừ các ngày lễ, tết)</p>
2	Cách thức thực hiện	<p>Trực tiếp tại trụ sở UBND cấp huyện hoặc gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính.</p>
3	Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <p>* Xuất trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bản chính hộ chiếu hoặc chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người có yêu cầu đăng ký giám hộ. - Giấy tờ chứng minh nơi cư trú (trong giai đoạn chuyển tiếp).

		<p>* Nộp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ khai đăng ký giám hộ theo mẫu quy định; - Văn bản cử người giám hộ theo quy định của Bộ Luật Dân sự (trường hợp đăng ký giám hộ cử); - Giấy tờ chứng minh điều kiện giám hộ đương nhiên theo quy định của Bộ Luật Dân sự (trong trường hợp đăng ký giám hộ đương nhiên); - Văn bản thỏa thuận về việc cử một người làm giám hộ đương nhiên trong trường hợp có nhiều người cùng đủ điều kiện làm giám hộ đương nhiên. - Văn bản ủy quyền được công chứng hoặc chứng thực theo quy định trong trường hợp ủy quyền thực hiện đăng ký giám hộ. Trường hợp người được ủy quyền là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền thì văn bản ủy quyền không phải công chứng, chứng thực, nhưng phải có giấy tờ chứng minh mối quan hệ với người uỷ quyền. <p>* Lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính thì phải gửi kèm theo bản sao có chứng thực giấy tờ chứng minh nhân thân và giấy tờ chứng minh nơi cư trú (trong giai đoạn chuyên tiếp). - Giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp phải được hợp pháp hóa lãnh sự (trừ trường hợp được miễn hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định) và phải được dịch ra tiếng Việt và công chứng bản dịch hoặc chứng thực chữ ký người dịch theo quy định của pháp luật. - Trường hợp pháp luật quy định giấy tờ xuất trình thì người tiếp nhận hồ sơ không được yêu cầu nộp thêm bản sao hoặc bản chụp của giấy tờ xuất trình. Người tiếp nhận có thể chụp một bản giấy tờ xuất trình hoặc ghi lại thông tin của giấy tờ xuất trình để lưu hồ sơ. <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>
4	Thời hạn giải quyết	<ul style="list-style-type: none"> - Đăng ký giám hộ cử: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Đăng ký giám hộ đương nhiên: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
5	Đối tượng thực hiện	Cá nhân

	TTHC	
6	Cơ quan thực hiện TTHC	a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: UBND cấp huyện b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Tư pháp
7	Kết quả thực hiện TTHC	Trích lục đăng ký giám hộ
8	Lệ phí (nếu có)	75.000 đồng/trường hợp. Miễn thu lệ phí đối với các trường hợp sau: - Người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Đăng ký cho trẻ em. - Đăng ký cho người cao tuổi. - Đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã: Bình Đông, Bình Xuân (thuộc thị xã Gò Công); Gia Thuận, Kiểng Phước, Phước Trung (thuộc huyện Gò Công Đông) và 06 xã thuộc huyện Tân Phú Đông theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2016 - 2020.
9	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Tờ khai đăng ký giám hộ
10	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC	Việc đăng ký giám hộ giữa công dân Việt Nam và người nước ngoài cư trú tại Việt Nam được thực hiện tại Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi cư trú của người được giám hộ hoặc người giám hộ.
11	Căn cứ pháp lý của TTHC	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ GIÁM HỘ

Kính gửi: ⁽¹⁾

Họ, chữ đệm, tên người yêu cầu:Giới tính

Nơi cư trú: ⁽²⁾

Giấy tờ tùy thân: ⁽³⁾

Đề nghị cơ quan đăng ký việc giám hộ giữa những người có tên dưới đây:

Người giám hộ:

Họ, chữ đệm, tên: Giới tính

Ngày, tháng, năm sinh:

Dân tộc:.....Quốc tịch:

Nơi cư trú: ⁽²⁾

Giấy tờ tùy thân: ⁽³⁾

Người được giám hộ:

Họ, chữ đệm, tên: Giới tính

Ngày, tháng, năm sinh:

Dân tộc:.....Quốc tịch:

Nơi cư trú: ⁽²⁾

Giấy khai sinh/Giấy tờ tùy thân:

Lý do đăng ký giám hộ:

Tôi cam đoan những nội dung khai trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan của mình.

Làm tại:, ngày tháng năm

Người yêu cầu

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên)

Chú thích:

⁽¹⁾ Ghi rõ tên cơ quan đăng ký giám hộ.

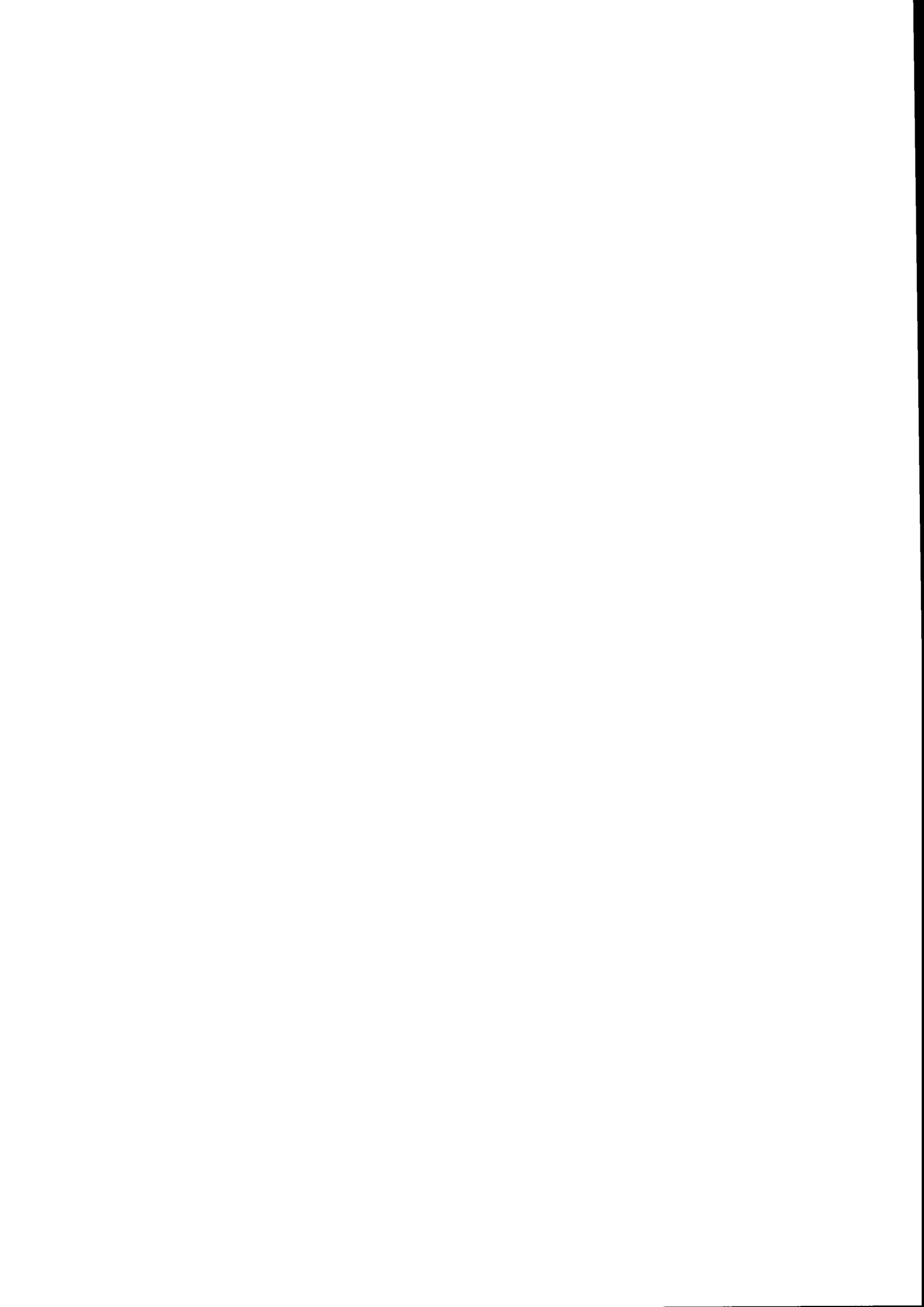
⁽²⁾ Ghi theo nơi đăng ký thường trú, nếu không có nơi đăng ký thường trú thì ghi theo nơi đăng ký tạm trú; trường hợp không có nơi đăng ký thường trú và nơi đăng ký tạm trú thì ghi theo nơi đang sinh sống.

⁽³⁾ Ghi thông tin về giấy tờ tùy thân như: hộ chiếu, chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ hợp lệ thay thế (ví dụ: Chứng minh nhân dân số 001089123 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 20/10/2014).

8. Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài

1	Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.</p> <p>Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.</p> <p>Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra các giấy tờ để đối chiếu thông tin trong Tờ khai và tính hợp lệ của các giấy tờ trong hồ sơ do người yêu cầu nộp, xuất trình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì công chức viết Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trong đó ghi rõ ngày, giờ trả kết quả để trao cho người nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện theo địa chỉ người gửi. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hoàn thiện thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện theo quy định. Trường hợp không thể bổ sung, hoàn thiện hồ sơ ngay thì viết Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, trong đó nêu rõ loại giấy tờ, nội dung cần bổ sung, hoàn thiện, ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên của người tiếp nhận để trao cho người nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện theo địa chỉ người gửi. <p>Bước 3: Nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.</p> <p>* Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Sáng từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút, chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ từ thứ hai đến thứ sáu, riêng sáng thứ bảy từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút (trừ các ngày lễ, tết)</p>
2	Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại trụ sở UBND cấp huyện hoặc gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính.
3	Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <p>* Xuất trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bản chính hộ chiếu hoặc chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người có yêu cầu đăng ký chấm dứt giám hộ;

		<p>- Giấy tờ chứng minh nơi cư trú, nếu có (trong giai đoạn chuyển tiếp).</p> <p>* Nộp:</p> <p>- Tờ khai đăng ký chấm dứt giám hộ mẫu quy định;</p> <p>- Giấy tờ làm căn cứ chấm dứt giám hộ theo quy định của Bộ Luật Dân sự;</p> <p>- Văn bản ủy quyền được công chứng hoặc chứng thực theo quy định trong trường hợp ủy quyền thực hiện đăng ký chấm dứt giám hộ. Trường hợp người được ủy quyền là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền thì văn bản ủy quyền không phải công chứng, chứng thực, nhưng phải có giấy tờ chứng minh mối quan hệ với người ủy quyền.</p> <p>* Lưu ý:</p> <p>- Trường hợp gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính thì phải gửi kèm theo bản sao có chứng thực giấy tờ phải xuất trình.</p> <p>- Giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp phải được hợp pháp hóa lãnh sự (trừ trường hợp được miễn hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định) và phải được dịch ra tiếng Việt và công chứng bản dịch hoặc chứng thực chữ ký người dịch theo quy định của pháp luật.</p> <p>- Trường hợp pháp luật quy định giấy tờ xuất trình thì người tiếp nhận hồ sơ không được yêu cầu nộp thêm bản sao hoặc bản chụp của giấy tờ xuất trình. Người tiếp nhận có thể chụp một bản giấy tờ xuất trình hoặc ghi lại thông tin của giấy tờ xuất trình để lưu hồ sơ.</p> <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>
4	Thời hạn giải quyết	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
5	Đối tượng thực hiện TTHC	Cá nhân
6	Cơ quan thực hiện TTHC	<p>a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: UBND cấp huyện.</p> <p>b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Tư pháp.</p>



7	Kết quả thực hiện TTHC	Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ.
8	Lệ phí (nếu có)	<p>75.000 đồng/trường hợp.</p> <p>Miễn thu lệ phí đối với các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Đăng ký cho trẻ em. - Đăng ký cho người cao tuổi. - Đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã: Bình Đông, Bình Xuân (thuộc thị xã Gò Công); Gia Thuận, Kiểng Phước, Phước Trung (thuộc huyện Gò Công Đông) và 06 xã thuộc huyện Tân Phú Đông theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2016 - 2020.
9	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Tờ khai đăng ký chấm dứt giám hộ
10	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC	Không
11	Căn cứ pháp lý của TTHC	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ CHẤM DỨT GIÁM HỘ

Kính gửi: ⁽¹⁾

Họ, chữ đệm, tên người yêu cầu:.....

Nơi cư trú: ⁽²⁾

Giấy tờ tùy thân: ⁽³⁾

Đề nghị cơ quan đăng ký chấm dứt việc giám hộ giữa:

Người giám hộ:

Họ, chữ đệm, tên:

Giới tính: Ngày, tháng, năm sinh:.....

Dân tộc:..... Quốc tịch:

Nơi cư trú: ⁽²⁾

Giấy tờ tùy thân: ⁽³⁾

Người được giám hộ:

Họ, chữ đệm, tên: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Dân tộc:..... Quốc tịch:.....

Nơi cư trú: ⁽²⁾

Giấy khai sinh/Giấy tờ tùy thân: ⁽³⁾

Đã đăng ký giám hộ tại quyền số:, số

Ngày tháng năm của ⁽⁴⁾

Lý do chấm dứt việc giám hộ:.....

Tôi cam đoan những nội dung khai trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan của mình.

Làm tại:, ngày tháng năm

Người yêu cầu

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên)

Chú thích:

⁽¹⁾ Ghi rõ tên cơ quan đăng ký chấm dứt giám hộ.

⁽²⁾ Ghi theo nơi đăng ký thường trú, nếu không có nơi đăng ký thường trú thì ghi theo nơi đăng ký tạm trú; trường hợp không có nơi đăng ký thường trú và nơi đăng ký tạm trú thì ghi theo nơi đang sinh sống.

⁽³⁾ Ghi thông tin về giấy tờ tùy thân như: hộ chiếu, chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ hợp lệ thay thế (ví dụ: Chứng minh nhân dân số 001089123 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 20/10/2014).

⁽⁴⁾ Ghi tên cơ quan đăng ký giám hộ trước đây.

9. Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài

1	Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.</p> <p>Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.</p> <p>Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra các giấy tờ để đối chiếu thông tin trong Tờ khai và tính hợp lệ của các giấy tờ trong hồ sơ do người yêu cầu nộp, xuất trình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì công chức viết Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trong đó ghi rõ ngày, giờ trả kết quả để trao cho người nộp. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hoàn thiện thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện theo quy định. Trường hợp không thể bổ sung, hoàn thiện hồ sơ ngay thì viết Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, trong đó nêu rõ loại giấy tờ, nội dung cần bổ sung, hoàn thiện, ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên của người tiếp nhận để trao cho người nộp. <p>Bước 3: Nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.</p> <p>* Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Sáng từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút, chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ từ thứ hai đến thứ sáu, riêng sáng thứ bảy từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút (trừ các ngày lễ, tết).</p>
2	Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại trụ sở UBND cấp huyện
3	Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <p>* Xuất trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bản chính hộ chiếu hoặc chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của công dân Việt Nam; - Giấy tờ chứng minh nơi cư trú (trong giai đoạn chuyển tiếp). <p>* Nộp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ khai đăng ký nhận cha, mẹ, con theo mẫu quy định;

		<p>- Giấy tờ, đồ vật hoặc các chứng cứ khác để chứng minh quan hệ cha con hoặc mẹ con gồm:</p> <p>+ Văn bản của cơ quan y tế, cơ quan giám định hoặc cơ quan khác có thẩm quyền xác nhận quan hệ cha - con, quan hệ mẹ - con.</p> <p>+ Trường hợp không có văn bản nêu trên thì phải có thư từ, phim ảnh, băng, đĩa, đồ dùng, vật dụng khác chứng minh mối quan hệ cha con, quan hệ mẹ con và văn bản cam đoan của cha, mẹ về việc trẻ em là con chung của hai người, có ít nhất hai người thân thích của cha, mẹ làm chứng.</p> <p>- Trường hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con giữa công dân Việt Nam với người nước ngoài hoặc giữa người nước ngoài với nhau thì người nước ngoài phải nộp bản sao hộ chiếu/giấy tờ có giá trị thay hộ chiếu hoặc xuất trình bản chính hộ chiếu/giấy tờ có giá trị thay hộ chiếu nếu trực tiếp nộp hồ sơ.</p> <p>* Lưu ý:</p> <p>- Khi nộp hồ sơ đăng ký nhận cha, mẹ, con một bên có yêu cầu có thể trực tiếp nộp hồ sơ tại cơ quan đăng ký hộ tịch có thẩm quyền mà không cần có văn bản ủy quyền của bên còn lại.</p> <p>- Giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp phải được hợp pháp hóa lãnh sự (trừ trường hợp được miễn hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định) và phải được dịch ra tiếng Việt và công chứng bản dịch hoặc chứng thực chữ ký người dịch theo quy định của pháp luật.</p> <p>- Trường hợp pháp luật quy định giấy tờ xuất trình thì người tiếp nhận hồ sơ không được yêu cầu nộp thêm bản sao hoặc bản chụp của giấy tờ xuất trình. Người tiếp nhận có thể chụp một bản giấy tờ xuất trình hoặc ghi lại thông tin của giấy tờ xuất trình để lưu hồ sơ.</p> <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
4	Thời hạn giải quyết	Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.
5	Đối tượng thực hiện TTHC	Cá nhân
6	Cơ quan thực hiện TTHC	a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: UBND cấp huyện.



		b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Tư pháp.
7	Kết quả thực hiện TTHC	Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con
8	Lệ phí (nếu có)	<p>1.500.000 đồng/trường hợp.</p> <p>Miễn thu lệ phí đối với trường hợp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ em. - Người cao tuổi. - Người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã: Bình Đông, Bình Xuân (thuộc thị xã Gò Công); Gia Thuận, Kiểng Phước, Phước Trung (thuộc huyện Gò Công Đông) và 06 xã thuộc huyện Tân Phú Đông theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2016 - 2020.
9	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Tờ khai đăng ký nhận cha, mẹ, con
10	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC	<ul style="list-style-type: none"> - Việc nhận cha, mẹ, con không có tranh chấp; - Bên nhận và bên được nhận là cha, mẹ, con đều còn sống vào thời điểm nhận cha, mẹ, con.
11	Căn cứ pháp lý của TTHC	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ NHẬN CHA, MẸ, CON

Kính gửi⁽²⁾:.....

Họ, chữ đệm, tên người yêu cầu:

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Dân tộc:.....Quốc tịch:.....

Nơi cư trú⁽²⁾:

Giấy tờ tùy thân⁽³⁾:.....

Quan hệ với người nhận cha/mẹ/con⁽⁴⁾:.....

Đề nghị Quý cơ quan công nhận người có tên dưới đây:

Họ, chữ đệm, tên:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Dân tộc:.....Quốc tịch:.....

Nơi cư trú⁽²⁾:.....

Giấy tờ tùy thân⁽³⁾:.....

Là..... của người có tên dưới đây:

Họ, chữ đệm, tên:

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Dân tộc:.....Quốc tịch:.....

Nơi cư trú⁽²⁾:

Giấy tờ tùy thân⁽³⁾:.....

Tôi cam đoan việc nhận.....nói trên là đúng sự thật, tự nguyện, không có tranh chấp và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan của mình.

Kính đề nghị Quý cơ quan đăng ký.

Làm tại.....ngày.....tháng.....năm.....

Người yêu cầu

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên)

Ý kiến của người hiện đang là mẹ hoặc cha⁽⁵⁾
con⁽⁶⁾

Ý kiến của người được nhận là cha, mẹ,

Tài liệu gửi kèm theo Tờ khai:

.....
.....
.....

Chú thích:

- (1) Ghi rõ tên cơ quan đăng ký;
- (2) Ghi theo địa chỉ đăng ký thường trú; nếu không có nơi đăng ký thường trú thì ghi theo địa chỉ đăng ký tạm trú; trường hợp không có nơi đăng ký thường trú và nơi đăng ký tạm trú thì ghi theo nơi đang sinh sống.
- (3) Ghi thông tin về giấy tờ tùy thân như: hộ chiếu, chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ hợp lệ thay thế (ví dụ: Chứng minh nhân dân số 001089123 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 20/10/2004);
- (4) Chỉ cần thiết trong trường hợp người khai không đồng thời là người nhận cha/mẹ/con;
- (5) Chỉ cần thiết trong trường hợp cha hoặc mẹ nhận con chưa thành niên hoặc người đã thành niên nhưng mất năng lực hành vi dân sự, ghi ý kiến của người là cha nếu mẹ là người yêu cầu, ý kiến người mẹ nếu cha là người yêu cầu (trừ trường hợp người đó đã chết, mất tích, mất năng lực hành vi dân sự hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự);
- (6) Chỉ cần thiết trong trường hợp người được nhận là trẻ em từ đủ 9 tuổi trở lên.

10. Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc

1	Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.</p> <p>Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.</p> <p>Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra các giấy tờ để đối chiếu thông tin trong Tờ khai và tính hợp lệ của các giấy tờ trong hồ sơ do người yêu cầu nộp, xuất trình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì công chức viết Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trong đó ghi rõ ngày, giờ trả kết quả để trao cho người nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện theo địa chỉ người gửi. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hoàn thiện thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện theo quy định. Trường hợp không thể bổ sung, hoàn thiện hồ sơ ngay thì viết Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, trong đó nêu rõ loại giấy tờ, nội dung cần bổ sung, hoàn thiện, ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên của người tiếp nhận để trao cho người nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện theo địa chỉ người gửi. <p>Bước 3: Nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.</p> <p>* Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Sáng từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút, chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ từ thứ hai đến thứ sáu, riêng sáng thứ bảy từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút (trừ các ngày lễ, tết).</p>
2	Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại trụ sở UBND cấp huyện hoặc gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính.
3	Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <p>* Xuất trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bản chính hộ chiếu hoặc chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người có yêu cầu đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc;

		<ul style="list-style-type: none"> - Giấy tờ chứng minh nơi cư trú để xác định thẩm quyền đăng ký trong trường hợp cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc không phải tại Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi đăng ký hộ tịch trước đây (trong giai đoạn chuyên tiếp). <p>* Nộp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ khai đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc theo mẫu quy định; - Các giấy tờ có liên quan đến việc thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc chứng minh yêu cầu thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc là đúng sự thật và phù hợp với quy định của pháp luật. - Văn bản ủy quyền được công chứng hoặc chứng thực theo quy định trong trường hợp ủy quyền cho người khác thực hiện thay. Trường hợp người được ủy quyền là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền thì văn bản ủy quyền không phải công chứng, chứng thực, nhưng phải có giấy tờ chứng minh mối quan hệ với người ủy quyền. <p>* Lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính thì phải gửi kèm theo bản sao có chứng thực giấy tờ chứng minh nhân thân và giấy tờ chứng minh nơi cư trú (trong giai đoạn chuyên tiếp). - Giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp phải được hợp pháp hóa lãnh sự (trừ trường hợp được miễn hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định) và phải được dịch ra tiếng Việt và công chứng bản dịch hoặc chứng thực chữ ký người dịch theo quy định của pháp luật. - Trường hợp pháp luật quy định giấy tờ xuất trình thì người tiếp nhận hồ sơ không được yêu cầu nộp thêm bản sao hoặc bản chụp của giấy tờ xuất trình. Người tiếp nhận có thể chụp một bản giấy tờ xuất trình hoặc ghi lại thông tin của giấy tờ xuất trình để lưu hồ sơ. <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
4	Thời hạn giải quyết	<ul style="list-style-type: none"> - Đăng ký thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần xác minh thì thời

		<p>hạn được kéo dài thêm không quá 03 ngày làm việc.</p> <p>- Đăng ký bổ sung hộ tịch: Trong ngày làm việc, nếu nhận hồ sơ sau 15 giờ thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.</p>
5	Đối tượng thực hiện TTHC	Cá nhân
6	Cơ quan thực hiện TTHC	<p>a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: UBND cấp huyện</p> <p>b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Tư pháp</p>
7	Kết quả thực hiện TTHC	<p>- Trích lục thay đổi hộ tịch;</p> <p>- Trích lục cải chính hộ tịch;</p> <p>- Trích lục bổ sung hộ tịch;</p> <p>- Trích lục xác định lại dân tộc.</p>
8	Lệ phí (nếu có)	<p>28.000 đồng/trường hợp.</p> <p>Miễn thu lệ phí đối với các trường hợp sau:</p> <p>- Người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.</p> <p>- Đăng ký cho trẻ em.</p> <p>- Đăng ký cho Người cao tuổi.</p> <p>- Đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã: Bình Đông, Bình Xuân (thuộc thị xã Gò Công); Gia Thuận, Kiêng Phước, Phước Trung (thuộc huyện Gò Công Đông) và 06 xã thuộc huyện Tân Phú Đông theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2016 - 2020.</p>
9	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Tờ khai đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc
10	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC	<p>- Việc thay đổi họ, chữ đệm, tên cho người dưới 18 tuổi theo quy định tại Khoản 1 Điều 26 của Luật Hộ tịch phải có sự đồng ý của cha, mẹ người đó và được thể hiện rõ trong Tờ khai; đối với người từ đủ 9 tuổi trở lên thì còn phải có sự đồng ý của người đó.</p> <p>- Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi đã đăng ký hộ tịch trước đây hoặc nơi cư trú của người nước ngoài có thẩm quyền giải quyết việc cải chính, bổ sung hộ</p>

		<p>tịch đối với người nước ngoài đã đăng ký hộ tịch tại cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam.</p> <p>- Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi người Việt Nam định cư ở nước ngoài đã đăng ký hộ tịch trước đây có thẩm quyền giải quyết việc thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc.</p> <p>- Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi đã đăng ký hộ tịch trước đây hoặc nơi cư trú của cá nhân có thẩm quyền giải quyết việc thay đổi, cải chính hộ tịch cho công dân Việt Nam từ đủ 14 tuổi trở lên cư trú ở trong nước; xác định lại dân tộc.</p>
11	Căn cứ pháp lý của TTHC	<p>- Luật Hộ tịch năm 2014;</p> <p>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> <p>- Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> <p>- <i>Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.</i></p>

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**TỜ KHAI ĐĂNG KÝ VIỆC THAY ĐỔI, CẢI CHÍNH,
BỔ SUNG HỘ TỊCH, XÁC ĐỊNH LẠI DÂN TỘC**

Kính gửi: ⁽¹⁾

Họ, chữ đệm, tên người yêu cầu:

Nơi cư trú: ⁽²⁾

Giấy tờ tùy thân: ⁽³⁾

Quan hệ với người đề nghị được thay đổi, cải chính, xác định lại dân tộc, bổ sung hộ tịch:

Đề nghị cơ quan đăng ký việc ⁽⁴⁾
cho người có tên dưới đây

Họ, chữ đệm, tên: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:

Dân tộc: Quốc tịch:

Giấy tờ tùy thân: ⁽³⁾

Nơi cư trú: ⁽²⁾

Đã đăng ký ⁽⁵⁾ ngày tháng năm tại số:

Quyền số: của

Nội dung: ⁽⁶⁾

Lý do:

Tôi cam đoan những nội dung khai trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan của mình.

Làm tại:, ngày tháng năm

Người yêu cầu
(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên)

Ý kiến của người được thay đổi họ, tên (nếu người đó từ đủ 9 tuổi trở lên); xác định lại dân tộc (nếu người đó từ đủ 15 tuổi đến dưới 18 tuổi)

.....
.....
.....
.....

Ý kiến của cha và mẹ (nếu thay đổi họ, chữ đệm, tên cho người dưới 18 tuổi)

.....
.....
.....
.....

Chú thích:

- (1) Ghi rõ tên cơ quan đề nghị đăng ký việc thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc.
- (2) Ghi theo địa chỉ đăng ký thường trú; nếu không có nơi đăng ký thường trú thì ghi theo địa chỉ đăng ký tạm trú; trường hợp không có nơi đăng ký thường trú và nơi đăng ký tạm trú thì ghi theo nơi đang sinh sống.
- (3) Ghi rõ thông tin về giấy tờ tùy thân (số, cơ quan cấp, ngày cấp hộ chiếu, chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ hợp lệ thay thế)

Ví dụ: Chứng minh nhân dân số 001089123 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 20/10/2004.

- (4) Ghi rõ nội dung loại việc đề nghị đăng ký

Ví dụ: thay đổi họ, tên / cải chính phần khai về chữ đệm, năm sinh của người mẹ / xác định lại dân tộc / bổ sung phần khai về quốc tịch

- (5) Ghi rõ loại việc, giấy tờ hộ tịch đã đăng ký trước đây có liên quan.

Ví dụ: Đã đăng ký khai sinh ngày 05 tháng 01 năm 2015 tại số 10, quyển số 01/2015 của UBND xã Hà Hồi, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

Đã đăng ký kết hôn ngày 15 tháng 10 năm 2015 tại số 155, quyển số 02/2015 của UBND quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Đã đăng ký khai tử ngày 16 tháng 10 năm 2015 tại số 55, quyển số 01/2015 của UBND phường Niệm Nghĩa, quận Lê Chân, thành phố Hà Nội.

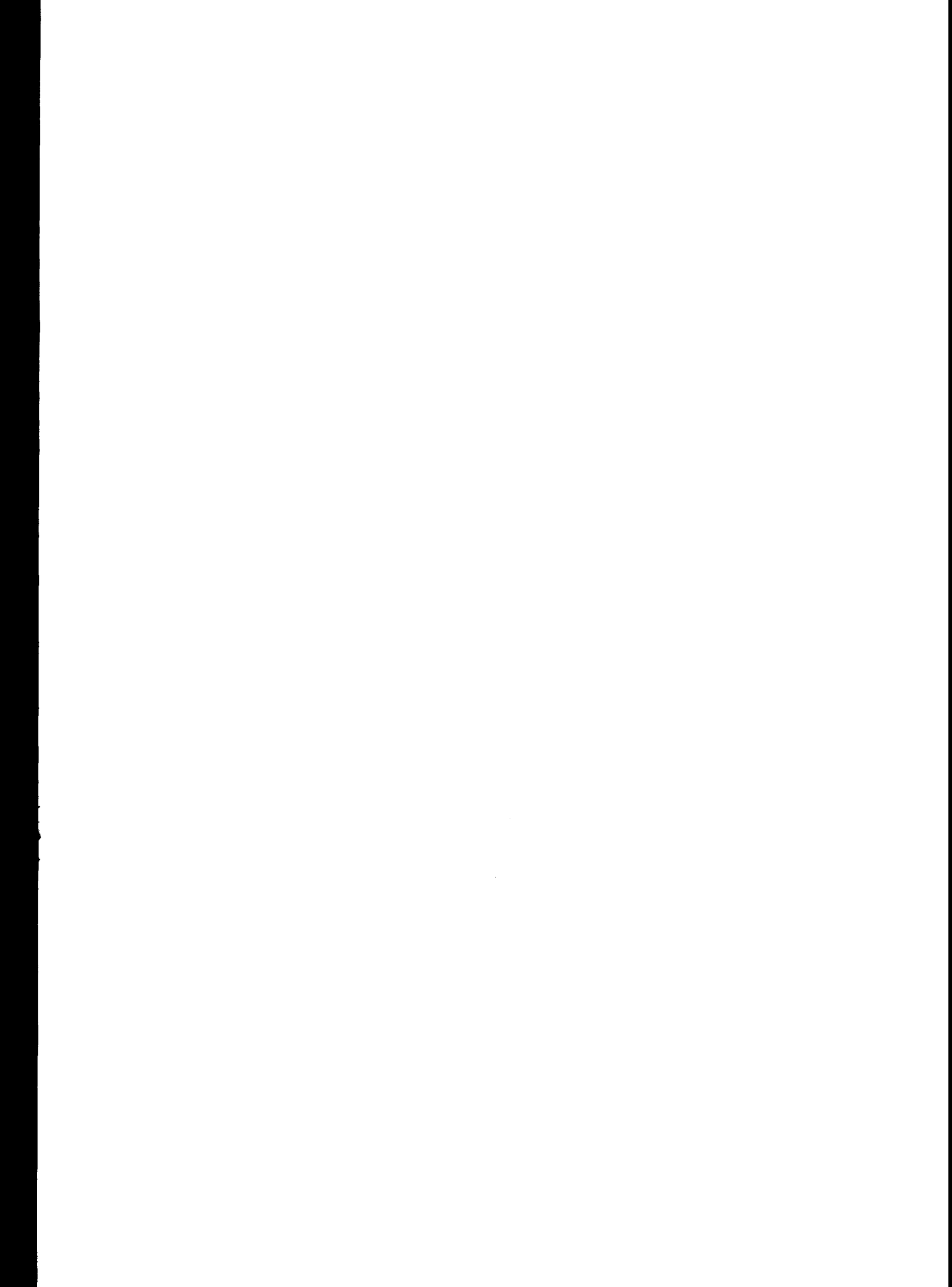
- (6) Ghi rõ nội dung thay đổi, cải chính, xác định lại dân tộc.

Ví dụ: Được thay đổi họ, tên từ Nguyễn Văn Nam thành Vũ Văn Lan

Được cải chính phần khai về chữ đệm, năm sinh của người mẹ từ: Lê Thị Lan, sinh năm 1977, thành: Lê Thúy Lan, sinh năm 1979

Được xác định lại dân tộc từ: dân tộc Kinh, thành: dân tộc Tày

Được bổ sung thông tin về quốc tịch thành: quốc tịch Việt Nam



11. Ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi, thay đổi hộ tịch, khai tử)

1	Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.</p> <p>Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc gửi qua đường bưu điện.</p> <p>Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra các giấy tờ để đối chiếu thông tin trong Tờ khai và tính hợp lệ của các giấy tờ trong hồ sơ do người yêu cầu nộp, xuất trình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì công chức viết Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trong đó ghi rõ ngày, giờ trả kết quả để trao cho người nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện theo địa chỉ người gửi. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hoàn thiện thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện theo quy định. Trường hợp không thể bổ sung, hoàn thiện hồ sơ ngay thì viết Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, trong đó nêu rõ loại giấy tờ, nội dung cần bổ sung, hoàn thiện, ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên của người tiếp nhận để trao cho người nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện theo địa chỉ người gửi. <p>Bước 3: Nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.</p> <p>Trường hợp người nộp hồ sơ qua đường bưu điện không trực tiếp đến nhận kết quả, Ủy ban nhân dân cấp huyện gửi kết quả theo địa chỉ của người nộp qua đường bưu điện.</p> <p>* Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Sáng từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút, chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ từ thứ hai đến thứ sáu, riêng sáng thứ bảy từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút (trừ các ngày lễ, tết).</p>
2	Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại trụ sở UBND cấp huyện hoặc gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính.
3	Thành phần, số lượng hồ sơ	a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

*** Xuất trình:**

- Bản chính hộ chiếu hoặc chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người có yêu cầu ghi chú thay đổi hộ tịch có yếu tố nước ngoài;

- Giấy tờ chứng minh nơi cư trú để xác định thẩm quyền ghi chú thay đổi hộ tịch có yếu tố nước ngoài (trong giai đoạn chuyển tiếp).

*** Nộp:**

- Tờ khai theo mẫu quy định quy định.

- Bản sao giấy tờ chứng minh việc hộ tịch đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài.

- Văn bản thỏa thuận lựa chọn quốc tịch Việt Nam cho con của cha, mẹ đối với trường hợp người yêu cầu ghi vào Sổ hộ tịch việc khai sinh có cha hoặc mẹ là công dân Việt Nam, người kia là người nước ngoài, trong trường hợp Giấy khai sinh và giấy tờ đi lại quốc tế do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp không ghi quốc tịch của người con.

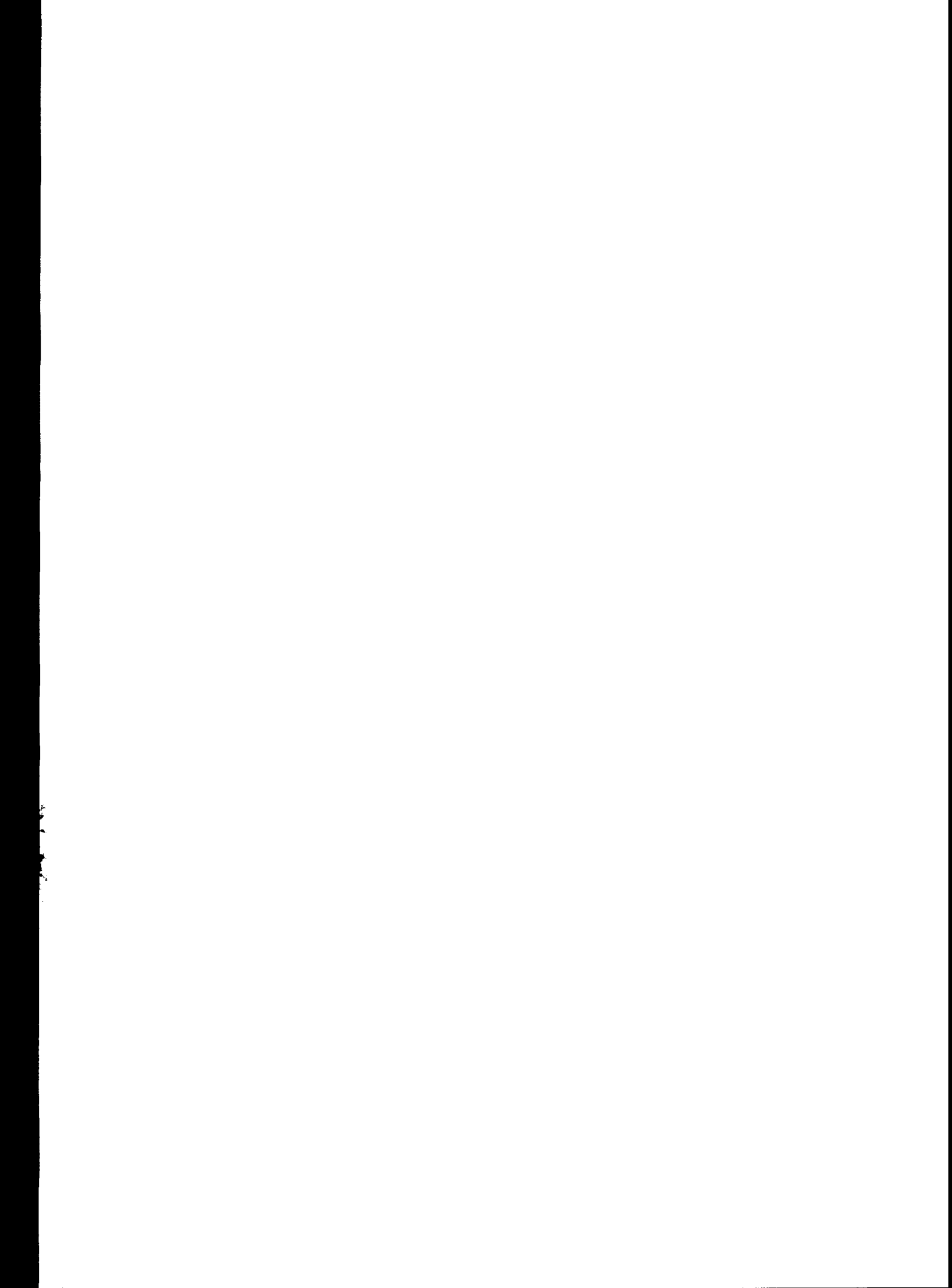
- Văn bản ủy quyền theo quy định của pháp luật trong trường hợp ủy quyền thực hiện việc ghi chú. Trường hợp người được ủy quyền là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền thì văn bản ủy quyền không phải công chứng, chứng thực, nhưng phải có giấy tờ chứng minh mối quan hệ với người ủy quyền.

*** Lưu ý:**

- Giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp phải được hợp pháp hóa lãnh sự (trừ trường hợp được miễn hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định) và phải được dịch ra tiếng Việt và công chứng bản dịch hoặc chứng thực chữ ký người dịch theo quy định của pháp luật.

- Trường hợp gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính thì phải gửi kèm theo bản sao có chứng thực giấy tờ chứng minh nhân thân và giấy tờ chứng minh nơi cư trú (trong giai đoạn chuyển tiếp).

- Trường hợp pháp luật quy định giấy tờ xuất trình thì người tiếp nhận hồ sơ không được yêu cầu nộp thêm



		<p>bản sao hoặc bản chụp của giấy tờ xuất trình. Người tiếp nhận có thể chụp một bản giấy tờ xuất trình hoặc ghi lại thông tin của giấy tờ xuất trình để lưu hồ sơ.</p> <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
4	Thời hạn giải quyết	<p>Trong ngày làm việc, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.</p> <p>Trong trường hợp cần phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.</p>
5	Đối tượng thực hiện TTHC	Cá nhân
6	Cơ quan thực hiện TTHC	<p>a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: UBND cấp huyện</p> <p>b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Tư pháp</p>
7	Kết quả thực hiện TTHC	<ul style="list-style-type: none"> - Trích lục ghi vào sổ hộ tịch việc khai sinh - Trích lục ghi vào sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác
8	Lệ phí (nếu có)	<p>75.000 đồng/ trường hợp.</p> <p>Miễn thu lệ phí đối với các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Đăng ký cho Trẻ em. - Đăng ký cho Người cao tuổi. - Đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã: Bình Đông, Bình Xuân (thuộc thị xã Gò Công); Gia Thuận, Kiểng Phước, Phước Trung (thuộc huyện Gò Công Đông) và 06 xã thuộc huyện Tân Phú Đông theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2016 - 2020.
9	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	<ul style="list-style-type: none"> - Tờ khai ghi vào sổ hộ tịch việc khai sinh; - Tờ khai ghi vào sổ hộ tịch việc khai tử; - Tờ khai ghi chú thay đổi hộ tịch; - Tờ khai ghi vào sổ hộ tịch việc nuôi con nuôi; - Tờ khai ghi chú việc giám hộ, nhận cha, mẹ, con
10	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC	Không

11	Căn cứ pháp lý của TTHC	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - <i>Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.</i>
----	-------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI GHI VÀO SỔ HỘ TỊCH VIỆC KHAI SINH

Kính gửi:⁽¹⁾

Họ, chữ đệm, tên người yêu cầu:

Giấy tờ tùy thân:⁽²⁾

Nơi cư trú:⁽³⁾

Quan hệ với người được khai sinh:

Đề nghị ghi vào sổ hộ tịch việc khai sinh cho người có tên dưới đây:

Họ, chữ đệm, tên:

Giới tính:..... Dân tộc:Quốc tịch:

Ngày, tháng, năm sinh: ghi bằng chữ:.....

Nơi sinh:

Quê quán:

Họ, chữ đệm, tên người mẹ:

Năm sinh:⁽⁴⁾ Dân tộc:Quốc tịch:

Nơi cư trú:⁽³⁾

Họ, chữ đệm, tên người cha:

Năm sinh:⁽⁴⁾ Dân tộc:Quốc tịch:

Nơi cư trú:⁽³⁾

Đã được đăng ký khai sinh tại⁽⁵⁾

Giấy khai sinh số⁽⁶⁾ cấp ngày..... /..... /

Tôi cam đoan những nội dung khai trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc cam đoan của mình.

Làm tại:, ngày tháng năm

Người yêu cầu

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên)

.....

Chú thích:

- (1) Ghi rõ tên cơ quan đề nghị thực hiện ghi vào sổ hộ tịch việc khai sinh
- (2) Ghi rõ thông tin về giấy tờ tùy thân của người đi đăng ký (số, cơ quan cấp, ngày cấp hộ chiếu, chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ hợp lệ thay thế)

Ví dụ: Chứng minh nhân dân số 031089123 do Công an Hải Phòng cấp ngày 13/01/2012

Hộ chiếu số N1234568 do Đại sứ quán Việt Nam tại CHLB Đức cấp ngày 15/01/2015

- (3) Ghi theo địa chỉ đăng ký thường trú; nếu không có nơi đăng ký thường trú thì ghi theo địa chỉ đăng ký tạm trú; trường hợp không có nơi đăng ký thường trú và nơi đăng ký tạm trú thì ghi theo nơi đang sinh sống.
- (4) Ghi rõ ngày, tháng, năm sinh của cha, mẹ.
- (5) Ghi rõ tên cơ quan, tên quốc gia nước ngoài đã đăng ký, cấp giấy khai sinh.
- (6) Ghi số giấy khai sinh, ngày, tháng, năm cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp giấy khai sinh.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI GHI VÀO SỔ HỘ TỊCH VIỆC KHAI TỬ
Kính gửi: ⁽¹⁾

Họ, chữ đệm, tên người yêu cầu:

Nơi cư trú: ⁽²⁾

Giấy tờ tùy thân: ⁽³⁾

Quan hệ với người đã chết:

Đề nghị ghi vào sổ hộ tịch việc khai tử cho người có tên dưới đây:

Họ, chữ đệm, tên: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:

Dân tộc: Quốc tịch:

Nơi cư trú cuối cùng: ⁽²⁾

Giấy tờ tùy thân: ⁽³⁾

Đã chết vào lúc: giờ phút, ngày tháng năm

Nơi chết:

Nguyên nhân chết:

Theo ⁽⁴⁾

số do ⁽⁵⁾

..... cấp ngày tháng năm

Tôi cam đoan những nội dung khai trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan của mình.

Tài liệu gửi kèm theo Tờ khai:

.....
.....
.....
.....

Làm tại: ngày tháng năm

Người yêu cầu
(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên)

.....

Chú thích:

- (1) Ghi rõ tên cơ quan thực hiện ghi chú hộ tịch.
- (2) Ghi theo địa chỉ đăng ký thường trú; nếu không có nơi đăng ký thường trú thì ghi theo địa chỉ đăng ký tạm trú; trường hợp không có nơi đăng ký thường trú và nơi đăng ký tạm trú thì ghi theo địa chỉ nơi sinh sống thực tế.
- (3) Ghi thông tin về giấy tờ tùy thân như: hộ chiếu, chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ hợp lệ thay thế (ví dụ: Chứng minh nhân dân số 00108912345 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 20/10/2004).
- (4) Ghi rõ tên giấy tờ hộ tịch được cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp.
- (5) Ghi rõ tên cơ quan nước ngoài đã đăng ký sự kiện hộ tịch.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI GHI CHÚ THAY ĐỔI HỘ TỊCH (*)

Kính gửi: ⁽¹⁾

Họ, chữ đệm, tên người yêu cầu:

Nơi cư trú: ⁽²⁾

Giấy tờ tùy thân: ⁽³⁾

**Đề nghị ghi vào sổ hộ tịch việc⁽⁴⁾ cho người có
tên dưới đây:**

Họ, chữ đệm, tên:

Ngày, tháng, năm sinh:

Dân tộc: Quốc tịch:

Nơi cư trú: ⁽²⁾

Giấy tờ tùy thân: ⁽³⁾

Nội dung ghi vào sổ hộ tịch⁽⁵⁾:

Theo

số do.....

..... cấp ngày..... /..... /..... ⁽⁶⁾

Tôi cam đoan những nội dung khai trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan của mình.

Tài liệu gửi kèm theo Tờ khai:

Làm tại:, ngày tháng năm

Người yêu cầu

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên)

Chú thích:

(*) Tờ khai này sử dụng cho thủ tục yêu cầu ghi vào sổ các việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (ngoài các việc khai sinh, khai tử, kết hôn, ly hôn, giám hộ, nhận cha, mẹ, con, nuôi con nuôi).

(1) Ghi tên cơ quan đề nghị thực hiện việc ghi vào sổ sự kiện hộ tịch đã được đăng ký/giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài.

(2) Ghi theo địa chỉ đăng ký thường trú; nếu không có nơi đăng ký thường trú thì ghi theo địa chỉ đăng ký tạm trú; trường hợp không có nơi đăng ký thường trú và nơi đăng ký tạm trú thì ghi theo địa chỉ đang nơi sinh sống.

(3) Ghi rõ thông tin về giấy tờ tùy thân (số, cơ quan cấp, ngày cấp hộ chiếu, chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ hợp lệ thay thế)

Ví dụ: Thẻ căn cước công dân số 001089123567 do Cục CSQLDKCT &DLQGVDC cấp ngày 20/01/2016;

Hộ chiếu số N 1233567 do Cục Lãnh sự, Bộ Ngoại giao cấp ngày 22/12/2015

Hộ chiếu số 545379017 do cơ quan có thẩm quyền Hoa Kỳ cấp ngày 11/02/2016.

(4) Ghi rõ nội dung thông tin hộ tịch có sự thay đổi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài

Ví dụ: thay đổi họ/thay đổi chữ đệm, tên.

(5) Ghi rõ nội dung cơ bản của việc hộ tịch đã được đăng ký

Ví dụ: Được thay đổi họ, chữ đệm từ Nguyễn Thị Lan thành Smith Jenny Lan

(6) Ghi rõ tên loại giấy tờ hộ tịch được cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp xác nhận việc thay đổi hộ tịch, số, tên cơ quan cấp, ngày cấp giấy tờ đó.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI GHI VÀO SỔ HỘ TỊCH VIỆC NUÔI CON NUÔI

Kính gửi: ⁽¹⁾

Họ, chữ đệm, tên người yêu cầu:

Nơi cư trú: ⁽²⁾

Giấy tờ tùy thân: ⁽³⁾

Đề nghị ghi vào sổ hộ tịch việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cho người dưới đây:

Họ, chữ đệm, tên: **Giới tính**

Ngày, tháng, năm sinh:

Dân tộc: **Quốc tịch:**

Nơi cư trú: ⁽²⁾

Giấy khai sinh/Giấy tờ tùy thân: ⁽³⁾

Là con nuôi của:

Họ, chữ đệm, tên cha:

Năm sinh: **Dân tộc:** **Quốc tịch:**

Nơi cư trú: ⁽²⁾

Họ, chữ đệm, tên mẹ:

Năm sinh: **Dân tộc:** **Quốc tịch:**

Nơi cư trú: ⁽²⁾

Theo ⁽⁴⁾

số do ⁽⁵⁾

cấp ngày tháng năm

Tôi cam đoan những nội dung khai trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan của mình.

Tài liệu gửi kèm theo Tờ khai:

Làm tại: ngày tháng năm

Người yêu cầu

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên)

Chú thích:

- (1) Ghi rõ tên cơ quan thực hiện ghi chú hộ tịch.
- (2) Ghi theo địa chỉ đăng ký thường trú; nếu không có nơi đăng ký thường trú thì ghi theo địa chỉ đăng ký tạm trú; trường hợp không có nơi đăng ký thường trú và nơi đăng ký tạm trú thì ghi theo địa chỉ nơi đang sinh sống.
- (3) Ghi thông tin về giấy tờ tùy thân như: hộ chiếu, chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ hợp lệ thay thế (ví dụ: Chứng minh nhân dân số 00108912345 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 20/10/2004).
- (4) Ghi rõ tên giấy tờ chứng minh sự kiện hộ tịch đã được cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp.
- (5) Ghi rõ tên cơ quan nước ngoài đã giải quyết sự kiện hộ tịch.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI GHI CHÚ VIỆC GIÁM HỘ, NHẬN CHA, MẸ, CON

Kính gửi: ⁽¹⁾

Họ, chữ đệm, tên người yêu cầu:

Nơi cư trú: ⁽²⁾

Giấy tờ tùy thân: ⁽³⁾

Đề nghị ghi vào sổ hộ tịch việc ⁽⁴⁾

cho người dưới đây:

Họ, chữ đệm, tên: **Giới tính**

Ngày, tháng, năm sinh:

Dân tộc: **Quốc tịch:**

Nơi cư trú: ⁽²⁾

Giấy tờ tùy thân: ⁽³⁾

Là: ⁽⁵⁾ **của người có tên dưới đây:**

Họ, chữ đệm, tên: **Giới tính**

Ngày, tháng, năm sinh:

Dân tộc: **Quốc tịch:**

Nơi cư trú: ⁽²⁾

Giấy tờ tùy thân: ⁽³⁾

Đã được giải quyết theo ⁽⁶⁾

số do ⁽⁷⁾

..... cấp ngày tháng năm

Tôi cam đoan những nội dung khai trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan của mình.

Tài liệu gửi kèm theo Tờ khai:

Làm tại:, ngày tháng năm

.....
.....
.....
.....

Người yêu cầu
(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên)

.....

Chú thích:

- (1) Ghi rõ tên cơ quan thực hiện ghi vào sổ hộ tịch.
- (2) Ghi theo địa chỉ đăng ký thường trú; nếu không có nơi đăng ký thường trú thì ghi theo địa chỉ đăng ký tạm trú; trường hợp không có nơi đăng ký thường trú và nơi đăng ký tạm trú thì ghi theo địa chỉ nơi đang sinh sống.
- (3) Ghi thông tin về giấy tờ tùy thân như: hộ chiếu, chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ hợp lệ thay thế (ví dụ: Chứng minh nhân dân số 00108912345 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 20/10/2004).
- (4) Ghi rõ loại việc hộ tịch đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (giám hộ, nhận cha, mẹ, con).
- (5) Ghi rõ mối quan hệ: là cha/mẹ/người giám hộ.
- (6) Ghi rõ tên giấy tờ chứng minh sự kiện hộ tịch đã được cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp.
- (7) Ghi rõ tên cơ quan nước ngoài đã giải quyết sự kiện hộ tịch.

12. Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài

1	Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.</p> <p>Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc gửi qua đường bưu điện.</p> <p>Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra các giấy tờ để đối chiếu thông tin trong Tờ khai và tính hợp lệ của các giấy tờ trong hồ sơ do người yêu cầu nộp, xuất trình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì công chức viết Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trong đó ghi rõ ngày, giờ trả kết quả để trao cho người nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện theo địa chỉ người gửi. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hoàn thiện thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện theo quy định. Trường hợp không thể bổ sung, hoàn thiện hồ sơ ngay thì viết Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, trong đó nêu rõ loại giấy tờ, nội dung cần bổ sung, hoàn thiện, ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên của người tiếp nhận để trao cho người nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện theo địa chỉ người gửi. <p>Bước 3: Nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.</p> <p>Trường hợp người nộp hồ sơ qua đường bưu điện không trực tiếp đến nhận kết quả, Ủy ban nhân dân cấp huyện gửi kết quả theo địa chỉ của người nộp qua đường bưu điện.</p> <p>* Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Sáng từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút, chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ từ thứ hai đến thứ sáu, riêng sáng thứ bảy từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút (trừ các ngày lễ, tết).</p>
2	Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại trụ sở UBND cấp huyện hoặc gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính.
3	Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <p>* Xuất trình:</p>

- Bản chính hộ chiếu hoặc chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người có yêu cầu ghi chú kết hôn (giấy tờ tùy thân);

- Giấy tờ chứng minh nơi cư trú để xác định thẩm quyền (trong giai đoạn chuyển tiếp).

*** Nộp:**

- Tờ khai ghi chú kết hôn theo mẫu quy định;

- Bản sao Giấy tờ chứng nhận việc kết hôn do cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp;

- Trích lục về việc đã ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn hoặc hủy việc kết hôn (trường hợp công dân Việt Nam đã ly hôn hoặc hủy việc kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài).

- Bản sao một trong các giấy tờ tùy thân để chứng minh về nhân thân như hộ chiếu, chứng minh nhân dân, thẻ căn cước công dân hoặc giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng (trong trường hợp gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính).

- Văn bản ủy quyền theo quy định của pháp luật trong trường hợp ủy quyền thực hiện việc ghi chú kết hôn. Trường hợp người được ủy quyền là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền thì văn bản ủy quyền không phải công chứng, chứng thực, nhưng phải có giấy tờ chứng minh mối quan hệ với người ủy quyền.

*** Lưu ý:**

- Giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp phải được hợp pháp hóa lãnh sự (trừ trường hợp được miễn hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định) và phải được dịch ra tiếng Việt và công chứng bản dịch hoặc chứng thực chữ ký người dịch theo quy định của pháp luật.

- Hồ sơ ghi chú kết hôn do một trong hai bên kết hôn nộp tại cơ quan có thẩm quyền.

- Trường hợp pháp luật quy định giấy tờ xuất trình thì người tiếp nhận hồ sơ không được yêu cầu nộp thêm bản sao hoặc bản chụp của giấy tờ xuất trình. Người

		tiếp nhận có thể chụp một bản giấy tờ xuất trình hoặc ghi lại thông tin của giấy tờ xuất trình để lưu hồ sơ. b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ
4	Thời hạn giải quyết	Trong thời hạn 12 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.
5	Đối tượng thực hiện TTHC	Cá nhân
6	Cơ quan thực hiện TTHC	a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: UBND cấp huyện b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Tư pháp
7	Kết quả thực hiện TTHC	Trích lục ghi chú kết hôn
8	Lệ phí (nếu có)	75.000 đồng/ trường hợp. Miễn thu lệ phí đối với các trường hợp sau: - Người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Người cao tuổi. - Đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã: Bình Đông, Bình Xuân (thuộc thị xã Gò Công); Gia Thuận, Kiểng Phước, Phước Trung (thuộc huyện Gò Công Đông) và 06 xã thuộc huyện Tân Phú Đông theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2016 - 2020.
9	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Tờ khai ghi chú kết hôn
10	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC	- Việc kết hôn giữa công dân Việt Nam với nhau hoặc với người nước ngoài đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài ở nước ngoài được ghi vào Sổ hộ tịch nếu tại thời điểm kết hôn, các bên đáp ứng đủ điều kiện kết hôn và không vi phạm điều cấm theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình Việt Nam. - Nếu vào thời điểm đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền nước ngoài, việc kết hôn không đáp ứng điều kiện kết hôn, nhưng không vi phạm điều cấm theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình, nhưng vào thời điểm yêu cầu ghi vào Sổ hộ tịch việc kết hôn,

		<p>hậu quả đã được khắc phục hoặc việc ghi chú kết hôn là nhằm bảo vệ quyền lợi của công dân Việt Nam và trẻ em, thì việc kết hôn cũng được ghi vào Sổ hộ tịch.</p>
11	Căn cứ pháp lý của TTHC	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - <i>Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.</i>

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI GHI CHÚ KẾT HÔN

Kính gửi: ⁽¹⁾

Họ, chữ đệm, tên người yêu cầu:

Nơi cư trú: ⁽²⁾

Giấy tờ tùy thân: ⁽³⁾

Đề nghị cơ quan ghi vào sổ việc kết hôn sau đây:

Họ, chữ đệm, tên bên nữ: **Họ, chữ đệm, tên bên nam:**

.....

Ngày, tháng, năm sinh: Ngày, tháng, năm sinh:

Dân tộc: Quốc tịch: Dân tộc: Quốc tịch:

Nơi cư trú: ⁽²⁾ Nơi cư trú: ⁽²⁾

.....

Giấy tờ tùy thân: ⁽³⁾ Giấy tờ tùy thân: ⁽³⁾

.....

Đã đăng ký kết hôn tại⁽⁴⁾

..... số

cấp ngày..... tháng năm

Trước khi kết hôn lần này chưa từng kết hôn/đã từng kết hôn nhưng hôn nhân đã chấm dứt⁽⁵⁾.

.....

Tôi cam đoan những nội dung khai trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan của mình.

Tài liệu gửi kèm theo Tờ khai:

Làm tại:, ngày tháng năm

.....

Người yêu cầu

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên)

.....

.....

.....

.....

Chú thích:

- (1) Ghi rõ tên cơ quan thực hiện ghi chú kết hôn.
- (2) Ghi theo địa chỉ đăng ký thường trú; nếu không có nơi đăng ký thường trú thì ghi theo địa chỉ đăng ký tạm trú; trường hợp không có nơi đăng ký thường trú và nơi đăng ký tạm trú thì ghi theo nơi đang sinh sống.
- (3) Ghi thông tin về giấy tờ tùy thân như: hộ chiếu, chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ hợp lệ thay thế (ví dụ: Chứng minh nhân dân số 001089123 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 20/10/2004).
- (4) Ghi rõ tên giấy tờ đã công nhận việc kết hôn của cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài.
- (5) Nếu đã từng kết hôn thì ghi rõ căn cứ chấm dứt quan hệ hôn nhân ở dòng phía dưới. Nếu căn cứ chấm dứt quan hệ hôn nhân là ly hôn thì ghi rõ hình thức văn bản ly hôn, ngày có hiệu lực, tên cơ quan cấp.

13. Ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài

1	Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.</p> <p>Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc gửi qua đường bưu điện.</p> <p>Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra các giấy tờ để đối chiếu thông tin trong Tờ khai và tính hợp lệ của các giấy tờ trong hồ sơ do người yêu cầu nộp, xuất trình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì công chức viết Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trong đó ghi rõ ngày, giờ trả kết quả để trao cho người nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện theo địa chỉ người gửi. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hoàn thiện thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện theo quy định. Trường hợp không thể bổ sung, hoàn thiện hồ sơ ngay thì viết Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, trong đó nêu rõ loại giấy tờ, nội dung cần bổ sung, hoàn thiện, ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên của người tiếp nhận để trao cho người nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện theo địa chỉ người gửi. <p>Bước 3: Nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.</p> <p>Trường hợp người nộp hồ sơ qua đường bưu điện không trực tiếp đến nhận kết quả, Ủy ban nhân dân cấp huyện gửi kết quả theo địa chỉ của người nộp qua đường bưu điện.</p> <p>* Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Sáng từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút, chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ từ thứ hai đến thứ sáu, riêng sáng thứ bảy từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút (trừ các ngày lễ, tết).</p>
2	Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại trụ sở UBND cấp huyện hoặc gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính.
3	Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <p>* Xuất trình:</p>

		<ul style="list-style-type: none"> - Bản chính hộ chiếu hoặc chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người có yêu cầu ghi chú ly hôn; - Giấy tờ chứng minh nơi cư trú để xác định thẩm quyền trong trường hợp công dân Việt Nam từ nước ngoài về thường trú tại Việt Nam có yêu cầu ghi chú ly hôn, công dân Việt Nam không thường trú tại Việt Nam yêu cầu ghi chú ly hôn tại Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi cư trú trước khi xuất cảnh (trong giai đoạn chuyển tiếp). <p>* Nộp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ khai ghi chú ly hôn theo mẫu quy định; - Bản sao giấy tờ ly hôn đã có hiệu lực pháp luật. - Văn bản ủy quyền được công chứng hoặc chứng thực theo quy định trong trường hợp ủy quyền cho người khác thực hiện thay. Trường hợp người được ủy quyền là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền thì văn bản ủy quyền không phải công chứng, chứng thực, nhưng phải có giấy tờ chứng minh mối quan hệ với người ủy quyền. <p>* Lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp phải được hợp pháp hóa lãnh sự (trừ trường hợp được miễn hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định) và phải được dịch ra tiếng Việt và công chứng bản dịch hoặc chứng thực chữ ký người dịch theo quy định của pháp luật. - Trường hợp gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính thì phải gửi kèm theo bản sao có chứng thực giấy tờ chứng minh nhân thân và giấy tờ minh nơi cư trú (trong giai đoạn chuyển tiếp). - Trường hợp pháp luật quy định giấy tờ xuất trình thì người tiếp nhận hồ sơ không được yêu cầu nộp thêm bản sao hoặc bản chụp của giấy tờ xuất trình. Người tiếp nhận có thể chụp một bản giấy tờ xuất trình hoặc ghi lại thông tin của giấy tờ xuất trình để lưu hồ sơ. <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>
4	Thời hạn giải quyết	Trong thời hạn 12 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp

		lệ theo quy định.
5	Đối tượng thực hiện TTHC	Cá nhân
6	Cơ quan thực hiện TTHC	a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: UBND cấp huyện b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Tư pháp
7	Kết quả thực hiện TTHC	Trích lục ghi chú ly hôn
8	Lệ phí (nếu có)	75.000 đồng/ trường hợp. Miễn thu lệ phí đối với các trường hợp sau: - Người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Người cao tuổi. - Đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã: Bình Đông, Bình Xuân (thuộc thị xã Gò Công); Gia Thuận, Kiểng Phước, Phước Trung (thuộc huyện Gò Công Đông) và 06 xã thuộc huyện Tân Phú Đông theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2016 - 2020.
9	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Tờ khai ghi chú ly hôn theo mẫu quy định.
10	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC	- Bản án, quyết định ly hôn, hủy kết hôn, văn bản thỏa thuận ly hôn đã có hiệu lực pháp luật hoặc giấy tờ khác công nhận việc ly hôn do cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp (sau đây gọi là giấy tờ ly hôn) mà không vi phạm quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình thì được ghi vào Sổ hộ tịch. - Công dân Việt Nam đã ly hôn, hủy việc kết hôn ở nước ngoài, sau đó về nước thường trú hoặc làm thủ tục đăng ký kết hôn mới tại cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam thì phải ghi vào Sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy kết hôn đã được giải quyết ở nước ngoài (sau đây gọi là ghi chú ly hôn). Trường hợp đã nhiều lần ly hôn hoặc hủy việc kết hôn thì chỉ làm thủ tục ghi chú ly hôn gần nhất. - Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi đã đăng ký kết hôn hoặc ghi vào Sổ hộ tịch việc kết hôn trước đây

		<p>thực hiện ghi chú ly hôn.</p> <p>Trường hợp việc kết hôn hoặc ghi chú việc kết hôn trước đây thực hiện tại Sở Tư pháp thì việc ghi chú ly hôn do Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi cư trú của công dân Việt Nam thực hiện.</p> <p>Trường hợp việc kết hôn trước đây được đăng ký tại Ủy ban nhân dân cấp xã thì việc ghi chú ly hôn do Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp trên thực hiện.</p> <p>Trường hợp công dân Việt Nam không thường trú tại Việt Nam thì việc ghi chú ly hôn do Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi cư trú trước khi xuất cảnh của công dân Việt Nam thực hiện.</p> <p>- Công dân Việt Nam từ nước ngoài về thường trú tại Việt Nam có yêu cầu ghi chú ly hôn mà việc kết hôn trước đây được đăng ký tại cơ quan đại diện hoặc tại cơ quan có thẩm quyền nước ngoài thì việc ghi chú ly hôn do Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi công dân Việt Nam thường trú thực hiện.</p> <p>- Công dân Việt Nam cư trú ở nước ngoài có yêu cầu ghi chú ly hôn để kết hôn mới mà việc kết hôn trước đây được đăng ký tại cơ quan đại diện hoặc tại cơ quan có thẩm quyền nước ngoài thì việc ghi chú ly hôn do Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi tiếp nhận hồ sơ kết hôn mới thực hiện.</p>
11	Căn cứ pháp lý của TTHC	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - <i>Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.</i>



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI GHI CHÚ LY HÔN

Kính gửi: ⁽¹⁾

Họ, chữ đệm, tên người yêu cầu:

Nơi cư trú: ⁽²⁾

Giấy tờ tùy thân: ⁽³⁾

Quan hệ với người được ghi chú:

Đề nghị ghi vào sổ hộ tịch việc đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cho người dưới đây:

Họ, chữ đệm, tên: **Giới tính:**.....

Ngày, tháng, năm, sinh:

Quốc tịch:

Giấy tờ tùy thân: ⁽³⁾:

Nơi cư trú hiện nay:

Nơi cư trú trước khi xuất cảnh:

Nơi đăng ký kết hôn trước đây:.....

Đã với ông/bà:

Họ, chữ đệm tên:

Giấy tờ tùy thân: ⁽³⁾:

Theo ⁽⁴⁾

sốdo⁽⁵⁾

.....cấp ngày..... tháng năm

Tôi cam đoan những nội dung khai trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan của mình.

Tài liệu gửi kèm theo Tờ khai:

.....
.....
.....
.....

Làm tại:, ngày tháng năm

Người yêu cầu

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên)

.....

Chú thích:

- (1) Ghi rõ tên cơ quan thực hiện ghi chú hộ tịch.
- (2) Ghi theo địa chỉ đăng ký thường trú; nếu không có nơi đăng ký thường trú thì ghi theo địa chỉ đăng ký tạm trú; trường hợp không có nơi đăng ký thường trú và nơi đăng ký tạm trú thì ghi theo nơi đang sinh sống.
- (3) Ghi thông tin về giấy tờ tùy thân như: hộ chiếu, chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ hợp lệ thay thế (ví dụ: Chứng minh nhân dân số 001089123 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 20/10/2004).
- (4) Ghi rõ hình thức văn bản: Bản án/quyết định/ thỏa thuận/các hình thức khác.
- (5) Ghi rõ tên cơ quan nước ngoài đã giải quyết ly hôn/hủy kết hôn

14. Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài

1	Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.</p> <p>Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.</p> <p>Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra các giấy tờ để đối chiếu thông tin trong Tờ khai và tính hợp lệ của các giấy tờ trong hồ sơ do người yêu cầu nộp, xuất trình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì công chức viết Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trong đó ghi rõ ngày, giờ trả kết quả để trao cho người nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện theo địa chỉ người gửi. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hoàn thiện thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện theo quy định. Trường hợp không thể bổ sung, hoàn thiện hồ sơ ngay thì viết Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, trong đó nêu rõ loại giấy tờ, nội dung cần bổ sung, hoàn thiện, ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên của người tiếp nhận để trao cho người nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện theo địa chỉ người gửi. <p>Bước 3: Nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.</p> <p>* Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Sáng từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút, chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ từ thứ hai đến thứ sáu, riêng sáng thứ bảy từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút (trừ các ngày lễ, tết).</p>
2	Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại trụ sở UBND cấp huyện hoặc gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính.
3	Thành phần, số lượng hồ sơ	a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

*** Xuất trình:**

- Bản chính hộ chiếu hoặc chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người có yêu cầu đăng ký khai tử;

- Giấy tờ chứng minh nơi cư trú cuối cùng của người chết để xác định thẩm quyền (trong giai đoạn chuyển tiếp); trường hợp không xác định được nơi cư trú cuối cùng của người chết thì xuất trình giấy tờ chứng minh nơi người đó chết hoặc nơi phát hiện thi thể của người chết.

*** Nộp:**

- Tờ khai đăng ký khai tử theo mẫu quy định;

- Giấy báo tử hoặc giấy tờ thay thế Giấy báo tử.

- Văn bản ủy quyền theo quy định của pháp luật trong trường hợp ủy quyền thực hiện việc đăng ký khai tử.

*** Lưu ý:**

- Giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp phải được hợp pháp hóa lãnh sự (trừ trường hợp được miễn hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định) và phải được dịch ra tiếng Việt và công chứng bản dịch hoặc chứng thực chữ ký người dịch theo quy định của pháp luật.

- Giấy tờ thay Giấy báo tử bao gồm:

+ Đối với người chết do thi hành án tử hình thì Chủ tịch Hội đồng thi hành án tử hình cấp giấy xác nhận việc thi hành án tử hình thay Giấy báo tử;

+ Đối với người bị Tòa án tuyên bố là đã chết thì Bản án, quyết định có hiệu lực của Tòa án thay Giấy báo tử;

+ Đối với người chết trên phương tiện giao thông, chết do tai nạn, bị giết, chết đột ngột hoặc chết có nghi vấn thì văn bản xác nhận của cơ quan công an hoặc kết quả giám định của Cơ quan giám định pháp y thay Giấy báo tử;

- Giấy báo tử do Cơ sở y tế cấp nếu chết tại cơ sở y tế; do UBND cấp xã nơi người đó chết cấp nếu chết ngoài cơ sở y tế và không thuộc các trường hợp nêu

		<p>trên.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính thì phải gửi kèm bản sao có chứng thực giấy tờ chứng minh về nhân thân và giấy tờ chứng minh nơi cư trú nếu có (trong giai đoạn chuyển tiếp). - Trường hợp pháp luật quy định giấy tờ xuất trình thì người tiếp nhận hồ sơ không được yêu cầu nộp thêm bản sao hoặc bản chụp của giấy tờ xuất trình. Người tiếp nhận có thể chụp một bản giấy tờ xuất trình hoặc ghi lại thông tin của giấy tờ xuất trình để lưu hồ sơ. <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
4	Thời hạn giải quyết	Trong ngày làm việc, nếu nhận hồ sơ sau 15 giờ thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.
5	Đối tượng thực hiện TTHC	Cá nhân
6	Cơ quan thực hiện TTHC	<p>a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: UBND cấp huyện</p> <p>b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Tư pháp</p>
7	Kết quả thực hiện TTHC	Trích lục khai tử
8	Lệ phí (nếu có)	<p>75.000 đồng/ trường hợp.</p> <p>Miễn thu lệ phí đối với các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Đăng ký cho Trẻ em. - Đăng ký cho Người cao tuổi. - Đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã: Bình Đông, Bình Xuân (thuộc thị xã Gò Công); Gia Thuận, Kiểng Phước, Phước Trung (thuộc huyện Gò Công Đông) và 06 xã thuộc huyện Tân Phú Đông theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2016 - 2020.
9	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Tờ khai đăng ký khai tử

10	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC	<ul style="list-style-type: none"> - Việc đăng ký khai tử cho người nước ngoài hoặc công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài chết tại Việt Nam được thực hiện tại Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi cư trú cuối cùng của người chết. - Trường hợp không xác định được nơi cư trú cuối cùng của người chết thì Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi người đó chết hoặc nơi phát hiện thi thể người chết thực hiện việc đăng ký khai tử.
11	Căn cứ pháp lý của TTHC	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - <i>Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.</i>

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ KHAI TỬ

Kính gửi: ⁽¹⁾.....

Họ, chữ đệm, tên người yêu cầu:

Nơi cư trú: ⁽²⁾

Giấy tờ tùy thân ⁽³⁾

Quan hệ với người đã chết:

Đề nghị cơ quan đăng ký khai tử cho người có tên dưới đây:

Họ, chữ đệm, tên: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:

Dân tộc: Quốc tịch:

Nơi cư trú cuối cùng: ⁽²⁾

Giấy tờ tùy thân: ⁽³⁾

Đã chết vào lúc: giờ phút, ngày tháng năm

Nơi chết:

Nguyên nhân chết:

Số Giấy báo tử/ Giấy tờ thay thế Giấy báo tử: ⁽⁴⁾do

..... cấp ngày tháng năm

Tôi cam đoan những nội dung khai trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan của mình.

Làm tại:, ngày tháng năm

Người yêu cầu

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên)

.....

Chú thích:

- ⁽¹⁾ Ghi rõ tên cơ quan thực hiện đăng ký khai tử.
- ⁽²⁾ Ghi theo địa chỉ đăng ký thường trú; nếu không có nơi đăng ký thường trú thì ghi theo địa chỉ đăng ký tạm trú; trường hợp không có nơi đăng ký thường trú và nơi đăng ký tạm trú thì ghi theo nơi đang sinh sống.
- ⁽³⁾ Ghi thông tin về giấy tờ tùy thân như: hộ chiếu, chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ hợp lệ thay thế (ví dụ: Chứng minh nhân dân số 001089123 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 20/10/2004).
- ⁽⁴⁾ Nếu ghi theo Giấy báo tử, thì gạch cụm từ “Giấy tờ thay Giấy báo tử”; nếu ghi theo số Giấy tờ thay Giấy báo tử thì ghi rõ tên, số giấy tờ và gạch cụm từ “Giấy báo tử”.

15. Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài

1	Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.</p> <p>Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.</p> <p>Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra các giấy tờ để đối chiếu thông tin trong Tờ khai và tính hợp lệ của các giấy tờ trong hồ sơ do người yêu cầu nộp, xuất trình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì công chức viết Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trong đó ghi rõ ngày, giờ trả kết quả để trao cho người nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện theo địa chỉ người gửi. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hoàn thiện thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện theo quy định. Trường hợp không thể bổ sung, hoàn thiện hồ sơ ngay thì viết Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, trong đó nêu rõ loại giấy tờ, nội dung cần bổ sung, hoàn thiện, ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên của người tiếp nhận để trao cho người nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện theo địa chỉ người gửi. <p>Bước 3: Nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.</p> <p>* Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Sáng từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút, chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ từ thứ hai đến thứ sáu, riêng sáng thứ bảy từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút (trừ các ngày lễ, tết).</p>
2	Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại trụ sở UBND cấp huyện hoặc gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính.
3	Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <p>* Xuất trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bản chính hộ chiếu hoặc chứng minh nhân dân

		<p>hoặc thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người có yêu cầu đăng ký lại khai tử.</p> <p>* Nộp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ khai đăng ký lại khai tử theo mẫu quy định; - Bản sao Giấy chứng tử trước đây được cấp hợp lệ. Nếu không có bản sao Giấy chứng tử hợp lệ thì nộp bản sao hồ sơ, giấy tờ liên quan có nội dung chứng minh sự kiện chết. - Văn bản ủy quyền theo quy định của pháp luật trong trường hợp ủy quyền thực hiện đăng ký lại khai tử. Trường hợp người được ủy quyền là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền thì văn bản ủy quyền không phải công chứng, chứng thực, nhưng phải có giấy tờ chứng minh mối quan hệ với người ủy quyền. <p>* Lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính thì phải gửi kèm theo bản sao có chứng thực giấy tờ phải xuất trình. - Trường hợp pháp luật quy định giấy tờ xuất trình thì người tiếp nhận hồ sơ không được yêu cầu nộp thêm bản sao hoặc bản chụp của giấy tờ xuất trình. Người tiếp nhận có thể chụp một bản giấy tờ xuất trình hoặc ghi lại thông tin của giấy tờ xuất trình để lưu hồ sơ. - Giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp phải được hợp pháp hóa lãnh sự (trừ trường hợp được miễn hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định) và phải được dịch ra tiếng Việt và công chứng bản dịch hoặc chứng thực chữ ký người dịch theo quy định của pháp luật. <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
4	Thời hạn giải quyết	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 10 ngày làm việc
5	Đối tượng thực hiện TTHC	Cá nhân
6	Cơ quan thực hiện TTHC	a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: UBND cấp huyện b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Tư pháp
7	Kết quả thực hiện	Trích lục khai tử

	TTHC	
8	Lệ phí (nếu có)	<p>75.000 đồng/ trường hợp.</p> <p>Miễn thu lệ phí đối với các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Trẻ em. - Người cao tuổi. - Đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã: Bình Đông, Bình Xuân (thuộc thị xã Gò Công); Gia Thuận, Kiểng Phước, Phước Trung (thuộc huyện Gò Công Đông) và 06 xã thuộc huyện Tân Phú Đông theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2016 – 2020.
9	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Tờ khai đăng ký lại khai tử
10	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC	<ul style="list-style-type: none"> - Việc khai tử của công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài hoặc người nước ngoài đã được đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam trước ngày 01 tháng 01 năm 2016 nhưng Sổ hộ tịch và bản chính giấy tờ hộ tịch đều bị mất thì được đăng ký lại. - Ủy ban nhân dân cấp huyện, nơi đã đăng ký khai tử trước đây thực hiện đăng ký lại khai tử. - Trường hợp khai tử trước đây được đăng ký tại Ủy ban nhân dân cấp xã thì việc đăng ký lại khai tử do Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp trên thực hiện. - Trường hợp khai tử trước đây được đăng ký tại Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Sở Tư pháp thì việc đăng ký lại khai tử do Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi cư trú của người yêu cầu thực hiện; nếu người đó không cư trú tại Việt Nam thì do Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có trụ sở hiện nay của Sở Tư pháp thực hiện.
11	Căn cứ pháp lý của TTHC	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi

	tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.
--	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ LẠI KHAI TỬ

Kính gửi: ⁽¹⁾

Họ, chữ đệm, tên người yêu cầu:

Nơi cư trú: ⁽²⁾

Giấy tờ tùy thân ⁽³⁾

Quan hệ với người đã chết:

Đề nghị cơ quan đăng ký lại khai tử cho người có tên dưới đây:

Họ, chữ đệm, tên: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:

Dân tộc: Quốc tịch:

Nơi cư trú cuối cùng: ⁽²⁾

Giấy tờ tùy thân: ⁽³⁾

Đã chết vào lúc: giờ phút, ngày tháng năm

Nơi chết:

Nguyên nhân chết:

Số Giấy báo tử/ Giấy tờ thay thế Giấy báo tử: ⁽⁴⁾ do

..... cấp ngày tháng năm

Đã đăng ký khai tử tại: ⁽⁵⁾ ngày tháng năm

Theo Trích lục khai tử số: ⁽⁶⁾

Lý do đăng ký lại:

Tôi cam đoan những nội dung khai trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan của mình.

Làm tại:, ngày tháng năm

Người yêu cầu

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên)

.....

Chú thích:

⁽¹⁾ Ghi rõ tên cơ quan thực hiện đăng ký lại khai tử.

⁽²⁾ Ghi theo địa chỉ đăng ký thường trú; nếu không có nơi đăng ký thường trú thì ghi theo địa chỉ đăng ký tạm trú; trường hợp không có nơi đăng ký thường trú và nơi đăng ký tạm trú thì ghi theo nơi đang sinh sống.

⁽³⁾ Ghi thông tin về giấy tờ tùy thân như: hộ chiếu, chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ hợp lệ thay thế (ví dụ: Chứng minh nhân dân số 001089123 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 20/10/2004).

⁽⁴⁾ Nếu ghi theo Giấy báo tử, thì gạch cụm từ “Giấy tờ thay Giấy báo tử”; nếu ghi theo số Giấy tờ thay Giấy báo tử thì ghi rõ tên, số giấy tờ và gạch cụm từ “Giấy báo tử”.

⁽⁵⁾ Ghi rõ tên cơ quan đã đăng ký khai tử trước đây.

⁽⁶⁾ Chỉ khai trong trường hợp biết rõ.

16. Cấp bản sao Trích lục hộ tịch

1	Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.</p> <p>Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra các giấy tờ để đối chiếu thông tin trong Tờ khai và tính hợp lệ của các giấy tờ trong hồ sơ do người yêu cầu nộp, xuất trình. - Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì công chức viết Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trong đó ghi rõ ngày, giờ trả kết quả để trao cho người nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện theo địa chỉ người gửi. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hoàn thiện thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện theo quy định. Trường hợp không thể bổ sung, hoàn thiện hồ sơ ngay thì viết Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, trong đó nêu rõ loại giấy tờ, nội dung cần bổ sung, hoàn thiện, ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên của người tiếp nhận để trao cho người nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện theo địa chỉ người gửi.</p> <p>Bước 3: Nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện. Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Sáng từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút, chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ từ thứ hai đến thứ sáu, riêng sáng thứ bảy từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút (trừ các ngày lễ, tết)</p>
2	Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại trụ sở của UBND cấp huyện hoặc gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính.
3	Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ: * Xuất trình: - Hộ chiếu hoặc chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người có yêu cầu cấp bản sao trích lục hộ tịch. Trường hợp gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính thì phải gửi kèm theo bản sao có chứng thực giấy tờ phải xuất trình nêu trên.</p> <p>* Nộp - Tờ khai cấp bản sao trích lục hộ tịch theo mẫu đối với trường hợp người yêu cầu là cá nhân. - Văn bản yêu cầu cấp bản sao trích lục hộ tịch nêu rõ lý do trong trường hợp người yêu cầu là cơ quan,</p>

		<p>tổ chức.</p> <p>- Văn bản ủy quyền theo quy định của pháp luật trong trường hợp ủy quyền thực hiện yêu cầu cấp bản sao trích lục hộ tịch. Trường hợp người được ủy quyền là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền thì văn bản ủy quyền không phải công chứng, chứng thực, nhưng phải có giấy tờ chứng minh mối quan hệ với người ủy quyền.</p> <p>* Lưu ý:</p> <p>+ Trường hợp người yêu cầu nộp giấy tờ là bản sao được cấp từ sổ gốc hoặc bản sao được chứng thực từ bản chính thì người tiếp nhận hồ sơ không được yêu cầu xuất trình bản chính; nếu người yêu cầu chỉ nộp bản chụp và xuất trình bản chính thì người tiếp nhận hồ sơ kiểm tra, đối chiếu bản chụp với bản chính và ký vào bản chụp xác nhận về việc đã đối chiếu nội dung giấy tờ đó, không được yêu cầu người đi đăng ký nộp bản sao có chứng thực giấy tờ đó.</p> <p>+ Trường hợp pháp luật quy định xuất trình giấy tờ khi đăng ký hộ tịch, người tiếp nhận có trách nhiệm kiểm tra giấy tờ xuất trình, đối chiếu với thông tin trong Tờ khai và trả lại cho người xuất trình, không được yêu cầu người đăng ký hộ tịch nộp thêm bản sao giấy tờ đó. Người tiếp nhận có thể chụp 01 bản giấy tờ xuất trình hoặc ghi lại thông tin của giấy tờ xuất trình để lưu hồ sơ.</p> <p>+ Người tiếp nhận có trách nhiệm tiếp nhận đúng, đủ hồ sơ đăng ký hộ tịch theo quy định của pháp luật hộ tịch, không được yêu cầu người đăng ký hộ tịch nộp thêm giấy tờ mà pháp luật hộ tịch không quy định phải nộp.</p> <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
4	Thời hạn giải quyết	Trong ngày làm việc, nếu nhận hồ sơ sau 15 giờ thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.
5	Đối tượng thực hiện TTHC	Cá nhân, cơ quan, tổ chức.
6	Cơ quan thực hiện TTHC	a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: UBND cấp huyện b) Cơ quan trực tiếp thực hiện: Phòng Tư pháp
7	Kết quả thực hiện TTHC	Bản sao trích lục hộ tịch
8	Lệ phí	8.000 đồng/bản sao trích lục
9	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Tờ khai cấp bản sao trích lục hộ tịch

10	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có)	Không
11	Căn cứ pháp lý của TTHC	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - <i>Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch.</i>

